

Tác Giả và Tác Phẩm

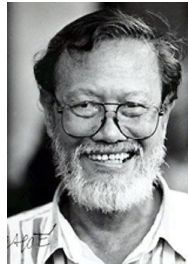
Chóe (Phần 2)

Tiểu sử

Tên thật Nguyễn Hải Chí
Sinh ngày 1.1.1943 tại Long An
Mất ngày 12.3.2003 tại Fairfax, Virginia, Hoa Kỳ

Tác phẩm

Tranh và thơ



Mục Lục

Vài hàng về tác giả - 2
Trừu tượng - 6
Chóe, vua hí họa thời thế - Viên Linh - 6
Kiếp tơm - 8
Nhớ Chóe và thơ - Lê Thiếu Nhơn - 8
Rượu với sơn - 11
Chóe, nhà hí họa bút sắt số một Việt Nam - Ngô Nguyên Nghiễm – 11
Sợ - 15
Người làm vườn độc thoại – cuộc đời của Chóe – Uyên Thao - 15
Sợi tóc - 30
Chí/Chóe – Viên Linh - 31
Thánh nhiệm – 39
“Thế giới đã mất” của Chóe - Phạm Chu Sa - 40

Phụ bản

tranh Chóe/Nguyễn Hải Chí
(tr 42)

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Vài hàng về tác giả



Chân dung họa sĩ Chóe
(Qua ống kính Đào Hoa Nữ)

Tiểu sử văn học: Chóe



Chóe chân dung tự họa

Hoạt động hội họa và báo chí từ năm 1965

Sách đã xuất bản:

1973: The World Of Chóe-Hoa Kỳ

1992: Chóe Và Kỳ Lâm (Lai Rai Vẽ... Viét..., NXB Sài Gòn)

Triển lãm và những bộ sưu tập:

1992: triển lãm Nhân Vật Của Chóe 35 tranh sơn dầu 70x90 cm
(Bộ sưu tập của ông Nguyễn Đăng Quang-Cty Lam Sơn)

1993: Những Tổng Thống Mỹ 41 tranh sơn dầu 110x140 cm
(Bộ sưu tập của Nancy Phạm- Hoa Kỳ)

1995: triển lãm Hí Hoạ Châu Á tại Tokyo, gồm 10 nước châu Á và nước chủ nhà Nhật Bản- *mỗi nước một hoạ sĩ.*

1995: Những Nhân Vật Việt Nam 57 tranh sơn dầu 50x65 cm
(Bộ sưu tập của Hàn Đức Minh –Tp Hồ Chí Minh)

1996: triển lãm Quảng Nam Đà Nẵng Qua Mắt Chóe 29 tranh màu nước 40x60 cm-ký

- Tiếp theo, hai cuộc triển lãm đặc biệt gồm hai bộ tranh:
 1. Những Phụ Nữ Đoạt Giải Nobel 27 tranh sơn dầu 70x85 cm
 2. Hoạ Thơ Hồ Xuân Hương 40 tranh sơn dầu 77x77 cm

Trên tờ báo Chicago Daily 1973, Larry Green viết về Chóe: The Vietnam's Most Potent Pen, khi nhà xuất bản Glade Publications tự gom góp khoảng 200 tác phẩm hí họa của Chóe đăng rải rác tại Sài Gòn, in lại tại Mỹ cuốn The World Of Choe (VietNam's Numberone Editorial Cartoonist) và giới thiệu rộng rãi trên thế giới. Chiến tranh Việt Nam đã đến hồi bi thảm, đã khiến anh em văn nghệ sĩ có nhiều chính kiến cất lực bày tỏ tư hướng của bản thân với hậu quả diệt vong của dân tộc. Chóe cũng vậy, là một nghệ sĩ đa mang trong hồn nhiều sự sáng hóa và tình cảm sâu rộng, nên trước tai họa cùng cực đang đổ dập xuống quê hương, thái độ của một người làm văn nghệ được bộc phát bằng tài hoa sẵn có của mình. Giống như các bằng hữu văn nghệ ở khắp các tỉnh thành miền Nam, thơ văn hay âm nhạc... là vũ khí của *thất phu hữu trách* trước mọi hoàn cảnh bi thương của đất nước. Nguyễn Hải Chí (Chóe), từ làng quê bên góc nhỏ khu giáo phận Núi Sam (Đầu Bò), ven sườn Bạch Vân Hộc Lãnh Sơn Châu Đốc, bước vội lên Sài Gòn năm 1965. Chuyện hòa nhập vào nổi sống trước một Sài thành hoa lệ, đã là một can đảm thật bi hùng của một chàng trai 21 tuổi. Tôi hiểu cái nhìn dụi vội của chàng trai làng khi đặt chân hòa đồng vào nếp sống mới, năm 1964 tôi cũng như Chóe bước vào một xã hội phồn hoa đang đầy rẫy xáo trộn và tiếng bom đạn thường xuyên âm vọng về thành phố. Vừa bước chân lên Sài Gòn, Chóe đã đoạt được một giải thưởng truyện ngắn, mà đến nay bản thảo của bài văn này hình như đã không còn lưu lại. Hôm chị Kim Loan (Chóe phu nhân), hỏi tôi có lưu trữ được không? Tôi thành thật tiếc rẻ những gì kỷ niệm đặc sắc như truyện ngắn này của Chóe bị thất lạc, nhưng bù lại bản thảo truyện ngắn Tu Hú mà Chóe giao tôi năm 1969, may mắn vẫn còn. Lúc này Chóe vẫn còn ký tên thật Nguyễn Hải Chí, kể cả những phụ bản hội họa mà Khai Phá được giới thiệu trên tạp chí trong giai đoạn 1970 - 1972. Tôi với Chóe là đồng hương cùng một lứa tuổi, nên sự quý trọng và gần gũi thân nhau như một chuyện tình cảm quê xa. Trên bước đường lập thân, tất cả anh em từ đồng nội cất cánh bay về phồn hoa đô thị, tìm một trang trải cho công danh sự nghiệp lâu dài, thì hầu hết đều ngưỡng mắt trông chờ những hội tụ vinh quang. Trước mặt, là những nối kết bằng hữu cùng quê nếu tình cờ bắt gặp ở xứ lạ quê người trên quãng đường bất chợt, là một hạnh phúc không thể nào diễn tả được. Tình cảm quê nhà bao giờ cũng sâu đậm, khiến những người đồng hương thường xuyên liên lạc, dù chỉ một lần ngồi tâm sự đôi câu, uống từng ngụm trà vọng quê. Chóe về Sài Gòn sau tôi một năm, nhưng hầu hết vì lẽ sống và sáng tác, anh dồn hết tâm trí vào những công việc hằng ngày vừa trả nợ áo cơm, vừa tạo dịp để viết lách. Thời gian này, Chóe trong bút danh Nguyễn Hải Chí, vẫn sáng tác thơ văn và vẽ phụ bản cho nhiều tờ báo đương thời, giống như các văn nghệ sĩ trẻ đồng song khác. Trên bước đường lập nghiệp, tài năng Chóe bộc lộ rõ rệt, có phần không thua kém bạn bè cùng lứa. Chuyện đoạt giải truyện ngắn trên một tờ báo ngày thời đó, quả là một món quà quý giá, giúp tay bút của anh đầy tự tin hơn

khi bước vào lối đi không còn nghi ngờ chọn lựa gì. Từ năm 1967 - 1969, tôi và anh em gom hết thực lực để cho ra mắt tờ nguyệt san Trình Diện Tuổi Đất, là tiền thân của tạp chí xuất bản Khai Phá sau này, với những ước mong sẽ hội tụ được những tài hoa của những bạn hữu văn nghệ gốc vùng sông nước Cửu Long, đang sống tại quê nhà hay đang lưu lạc tứ xứ như những cánh chim trời phiêu bạt. Việc làm được bản luận cẩn thận, với nhiều bàn tròn tham dự đồng ý kiến và bài vở góp mặt của anh em. Kể cả dự tính hết xuất bản hàng chục tạp thơ văn, mà cốt yếu của sự thành hình do đóng góp của bằng hữu cho chính tác phẩm mình. Qua năm 1968, mọi biến cố tang thương càng xảy ra trầm trọng hơn cho đất nước, nên bao nhiêu dự tính đang thực hiện, đành dừng lại chờ một ngày mới sáng lạng hơn. Tuy nhiên, bạn bè đều hoạt động trên mọi tạp chí văn học nghệ thuật tại Sài Gòn, nên tên tuổi vẫn được nhắc nhở và ghi nhớ cùng nhau trong thời khắc bi hùng của dân tộc. Mỗi người một hướng với quan điểm sống của tự thân, nên văn nghệ cũng chia ra từng nhóm nhỏ với những tờ báo trải dài khắp nẻo đường đất nước. Từ Quảng Trị xuyên dài vào miền Đông, miền Tây Nam bộ, đầy rẫy các tạp chí mang đậm màu sắc của con tim. Tôi bàn bạc với bạn bè nên xúc động làm mới hơn với tờ Khai Phá, năm 1969 là một định mệnh an bày, tôi gặp Nguyễn Hải Chí tình cờ tại tờ Diễn Đàn của nhà văn Viên Linh. Anh đến tham gia bài vở như những bạn hữu khác, nhưng đặc biệt với nét nhìn của nhà văn lão luyện Viên Linh, hầu như anh đã hóa thân một cách tuyệt diệu. Từ đó bút hiệu Chóe như một tinh quang đã chói ngời với thời gian... Khi Viên Linh bận bịu thu xếp công việc tòa soạn, Chóe và tôi cùng trò chuyện và đặt nặng vai trò như của những cuộc viếng thăm quê nhà hơn là câu chuyện văn nghệ. Nói thêm, tạp chí Khai Phá 1 đang nằm trên dạng bản thảo, đã đầy đủ bài vở đang chờ xin giấy phép để ấn hành, với chủ đề *Văn nghệ trong tình thế hiện tại*. Chóe trầm lặng ngồi đọc xong bản thảo, và nói với tôi rằng, tạp chí có vẻ nặng vì nhiều chữ nghĩa quá. Anh xoay qua đưa tôi một phụ bản còn ký tên Nguyễn Hải Chí và hẹn vài hôm nữa sẽ gửi thêm một số phụ bản và sáng tác văn mới. Khai Phá số 2 đang trong trang truyện ngắn Tu Hú của Nguyễn Hải Chí, từ đó khám phá ra anh có một bút pháp thật tuyệt diệu. Chóe thật hiền dịu trong cung cách một người làm văn nghệ hết lòng vì nghệ thuật và bằng hữu. Bản chất trầm lắng, từ tốn trên ngôn từ khi phát biểu, và trải tất cả tấm lòng đầy chân thật với tha nhân. Tôi thật xúc động trước nhiệt tình của một người bạn quê xưa, mà cả hai chúng tôi cũng cùng đang trôi dạt tại một phương trời xa, với một ý hướng quang quả trong nghệ thuật. Khi tờ báo ra mắt tháng 4/1970, thêm nhiều đóng góp chân tình của anh em khắp nơi, như họa sĩ Lưu Huỳnh Truyền, nhiếp ảnh gia Châu Thành Thơ, họa sĩ Rừng (nhà văn Kinh Dương Vương), họa sĩ Nguyễn Bá Khanh... từ khắp nơi dành hẳn một cảm tình tuyệt diệu cho tờ báo với những ý kiến thật sâu sắc và sáng tác đa dạng trên mọi phương diện nghệ thuật.

Chóe sáng rực rỡ trên những hí họa đăng rải rác trên báo chí tại miền Nam, đặc biệt những bức hí họa xuất hiện trong thời chiến tranh, vẽ các nhân vật như: Kissinger, Nixon, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ... đã là đề tài khiến anh gặp nhiều tai họa trong thời đó.

Đằng đằng gần 10 năm sau, một buổi chiều gần cuối năm 1985, có hai sự tương ngộ thật kỳ diệu khiến tôi có một ấn tượng sâu sắc về tình nghĩa bạn bè, sao mà thâm sâu và trân trọng quá. Khoảng 16 giờ chiều, tôi về tư gia sau một cuộc họp ngành y tế vừa xong, nghe tin báo có một bạn trung niên ghé thăm và từ giả đạp xe trên cầu chữ Y. Tôi vội vã vòng xe chạy đuổi theo, qua bên kia cầu, đường Nguyễn Biểu quận 5, thấp thoáng bóng nhà văn Kinh Dương Vương đạp xe nhẹ lướt đi vội vàng. Tôi chặn lại mừng rỡ và cùng Kinh Dương Vương bước vào một quán cà phê tâm sự. Chuyện bạn bè bao nhiêu ngày tháng nói làm sao tận lời được, nên sự khuyh khoái kéo dài hơn 2 giờ trôi qua, và hẹn gặp anh trên Trương Quốc Dung, Phú Nhuận. Bước vội vào nhà trong trời đêm chập choạng, Chóe ngồi chờ tôi ở một ghế salon có lẽ cũng hơn một tiếng đồng hồ, anh kiên trì gặp lại bạn xưa đã hơn 10 năm không liên lạc! Chuyện thăm hỏi trên trời dưới đất, chuyện quê nhà, chuyện sáng tác... đều được vun vẩy cho thỏa lòng tri ngộ. Bắt đầu ngày đó, có dịp tôi thường xuyên ghé chợ Hạnh Thông Tây, Gò Vấp thăm anh chị và gia đình. Phong thái Chóe đường hoàng trở lại ngôi vị như xưa, nét bút sắt vẫn

hí ngạo tung hoành trên hầu hết các tờ báo của xã hội mới. Sự nhập cuộc và hóa thân của một nghệ sĩ đầy tự trọng và nhân cách đã thể hiện đường nét sáng hóa cho nghệ thuật muôn hình muôn vẻ. Trước những ngày tháng còn cùng cực của bao cấp, Chóe phát huy một hướng vẽ mới, ngoài các “*hàng chợ*” trên lụa hay sơn dầu nhưng không bao giờ có chữ ký của Chóe, như một đảm bảo hàng ngày cho cuộc sống gia đình. Anh nghiêng hẳn về những hình tượng nghệ thuật và nắm chặt hơn trong chủ đề bài bản sáng tác. Từ năm 1992 - 2003, Chóe thực hiện nhiều cuộc triển lãm bề thế mà hầu như tranh hí họa của Chóe đều được giới thưởng ngoạn đưa vào bộ sưu tập của người yêu tranh như: 1992, triển lãm 35 tranh sơn dầu khổ 70 x 90cm, nằm trong bộ sưu tập của Công ty sơn mài Lam Sơn; năm 1993, khoảng 41 tranh sơn dầu khổ 110 x 140cm được bà Nancy Phạm ở Mỹ đưa vào bộ sưu tập riêng; năm 1995, có 57 tranh sơn dầu 50 x 65cm được ông Hàn Đức Minh ở TP. Hồ Chí Minh sưu tập; và năm 1996, Chóe triển lãm 2 bộ tranh về *Họa Thơ Hồ Xuân Hương* (40 bức sơn dầu 77 x 77cm) và *Những Phụ Nữ Đạt Giải Nobel* (27 tranh sơn dầu 70 x 85cm) tại 218A Pasteur quận 3, giới thiệu trân trọng trình diện phục vụ giới thưởng ngoạn mà không bán tranh. Nhưng sau đó, toàn bộ *Những Phụ Nữ Đạt Giải Nobel* cũng nằm trong bộ sưu tập của Công Ty Sotraco của bà Phan Thị Thu Mai (Sau đó, công ty Sotraco cũng sưu tập bộ tranh họa thơ Hồ Xuân Hương).

Trên bước đường sáng hóa nghệ thuật, Chóe còn hoài bão thực hiện nhiều công trình lớn khác như: Bộ tranh mang tên *Từ Truyền Thuyết Đến Lịch Sử* với chân dung các nhân vật truyền thuyết như Lạc Long Quân - Âu Cơ - Phù Đổng Thiên Vương và trong lịch sử như Hai Bà Trưng - Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn - Nguyễn Trãi của Bình Ngô Đại Cáo...

Sau những lần thực hiện các cuộc triển lãm tại Nhật Bản, như 1995, triển lãm hí họa tại Tokyo với hiện diện của 10 nước Châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Philippine, Malaysia, Singapor và Ấn Độ. Ông Kosei Ono là nhà phê bình nổi tiếng của Nhật Bản đã đánh giá *tranh của Chóe độc đáo, từ ý tưởng, đến nét vẽ và bố cục*. 10 bức tranh Chóe là 10 số phận của giới phụ nữ Việt Nam, mà theo Lưu Trọng Văn: *Xem tranh Chóe, tiếng cười và tiếng nấc bật cùng một lúc, nhưng tiếng cười thoát ra ngoài, còn tiếng nấc tọt vào trong*.

Trong giai đoạn cực kỳ sung mãn, chuyện sinh lão bệnh tử vẫn là một diễn biến của thành trụ hoại không, khó tránh khỏi trong một kiếp người trên cõi tạm này. Nhưng điều để lại cho nhân thế, bằng sự đóng góp cả sức lực, thần trí và sáng hóa của người nghệ sĩ, đã an nhiên tự tại cho người ra đi và tiếc thương vô tận của người ở lại. Giai đoạn bình tình anh càng lúc càng nặng thêm, Chóe có mời tôi lên chia sẻ cùng anh chút kỷ niệm quê xa, khi anh vừa chu du vừa trị bệnh tại phương trời Tây, và quy cố hương. Chóe nhìn tôi, trầm lặng hướng dẫn tôi chiêm ngưỡng chân dung của Đức Giáo Hoàng, mà có dịp anh tương kiến tại Vatican. Chóe thốt lời tâm huyết, *gặp Đức Thánh Cha là điều mãn nguyện sau cùng của tôi*. Tôi như nghẹn lại trước một tâm linh rực rỡ của người bạn cùng tuổi, cùng bay khỏi quê nhà từ thời tuổi trẻ và cùng ngồi lắng đọng trong những giây phút tâm giao.

Cơn bệnh nghiệt ngã, đã dìu dắt Chóe về nước Chúa vào lúc 4 giờ sáng ngày 12/03/2003, lúc anh đang điều trị tại Bệnh Viện Virginia, Hoa Kỳ (nhằm 16 giờ Việt Nam, 12/03/2003). Linh cữu đưa về quê nhà Việt Nam, an táng tại đất Thánh Mẫu (Định Quán, Đồng Nai).

Vĩnh biệt Chóe, một tài hoa trăm năm có một, một cây bút sắt hí họa độc đáo của hội họa Việt Nam chân thành và đầy tình người...

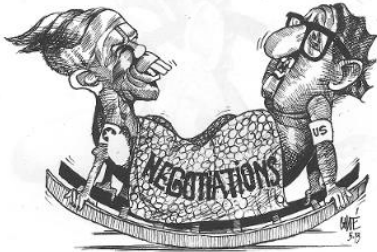
(Viết tại *Thư trang Quang Hạnh* – Ngô Nguyên Nghiễm)

Trừu tượng

Khi ta vẽ trừu tượng.
Cái đầu ta hiện thực.
Khi ta vẽ hiện thực.
Cái đầu ta trừu tượng.
Khi ta vẽ em.
Đầu ta bay đâu mất.

Chóe, vua hí họa thời thế Viên Linh

Vào tháng 3, 1973, Hòa đàm Ba Lê về cuộc chiến Việt Nam là đề tài lớn của báo chí trong nước, và có thể ở cả mấy thủ đô các nước liên hệ: Hoa Thịnh Đốn, Bắc Kinh,...



Hòa đàm Ba Lê giữa Kissinger và Lê Đức Thọ. Hí họa của Chóe, 1973. (Hình: The World of Chóe, Barry Hilton, N. Carolina, 1973)

Theo Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, cuốn 6, trang 3628 thì: “Tháng 3, 1973,... [Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ] Kissinger cho gọi nhiều giác thư đến Hà Nội, đe dọa rằng nếu những xâm nhập Miền Nam ồ ạt còn tiếp diễn,... thì hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.” Người Việt miền Nam đã thấy nó nghiêm trọng như thế nào, hôm nay từ các phần đất lưu dung chúng ta nhìn lại lịch sử 37 năm trước, nhiều chuyện nghiêm trọng thật ra chỉ là trò khôi hài. Và người đã thể hiện sự khôi hài ấy qua nét vẽ của mình là họa sĩ Chóe mà hôm nay chúng ta có dịp nói đến.

Cuộc hòa đàm Ba Lê, với một bên là Kissinger, bên kia là Lê Đức Thọ đại diện cho cộng sản Việt Nam, nhìn qua tranh của Chóe, chỉ là những sự thô bỉ. Một trong những bức hí họa diễn tả sự thô bỉ ấy được đăng lại nơi đây. Nhưng chúng ta sẽ không nói gì thêm về các diễn tiến của lịch sử trên trang báo này, tuần này chúng ta nói về người họa sĩ. Chóe mất tại Virginia hôm 13 tháng 3, năm 2003. Anh vốn ở Sài Gòn, song qua Mỹ chữa bệnh, và đã từ trần đột ngột. Từ ngày Chóe ra đi, báo chí Việt ngữ chưa có một ngòi bút hí họa thời thế chính trị nào thay thế được anh.

Năm 2010, nhà phê bình Ngô Nguyên Nghiễm đã xuất bản một cuốn sách nhan đề “Tác giả - Tác phẩm, người đồng hành quanh tôi,” trong đó viết về người họa sĩ quá cố như sau: “Tên thật Nguyễn Hải Chí, sinh ngày 11 tháng 11, 1944, nguyên quán tại An Giang, mất ngày 12 tháng 3, 2003 tại Hoa Kỳ trong khi anh đang chữa bệnh hiểm nghèo. Di quan an táng tại đất Thánh Mẫu (Định Quán, Đồng Nai) ngày 24 tháng 3, 2003. Hoạt động hội họa và báo chí từ năm 1965. Có tranh đăng và được giới thiệu trên các báo: Khởi Hành, Dẫn Đàn, Tiền Tuyến, Độc Lập, Time, New York Times, Chicago Daily News, Courier International, Register, Asahi Shinbun, The Simotuke-Shinbun, Okinawa-Times, Hoa Nam Nhật Báo, Hãng Kyodo,...” Theo cuốn sách, năm 1993 Chóe vẽ xong 41 tranh sơn dầu khổ 10x140 cm về các tổng thống Hoa Kỳ. Năm 1995 anh tham dự Triển lãm Hí Họa Châu Á tại Tokyo, “gồm 10 nước Châu Á và nước chủ nhà Nhật Bản - mỗi nước một họa sĩ [được mời].”

Một thời gian sau khi Chóe ở Nhật về, Lưu Trọng Văn - con trai Lưu Trọng Lư, đã phỏng vấn “Vua hí họa Việt Nam,” mà bài phỏng vấn đăng trên tờ Văn Hóa-Lao Động, có những đoạn như sau: “Cứ bình tâm mà coi, ở xứ ta từ xưa tới giờ, còn ai vẽ hí họa hơn Chóe? Chóe vẽ hí họa từ năm 1969 lúc hơn hai mươi tuổi. Đem bức tranh đầu tiên tới tòa báo Diễn Đàn, nhà văn Viên Linh, chủ bút, bảo: “Cậu tên ‘Chí,’ lấy bút hiệu ‘Chóe’ cho vui.” (số báo 31, ngày 3.8.1995)... Nhà phê bình Ngô Nguyên Nghiễm viết chi tiết hơn: “Tôi với Chóe là đồng hương cùng một lứa tuổi, nên sự quý trọng và gần gũi thân nhau như một chuyện tình cảm quê xa. Chóe về Sài Gòn sau tôi một năm, nhưng hầu hết vì lẽ sống và sáng tác, anh dồn hết tâm trí vào những công việc hằng ngày vừa trả nợ áo cơm, vừa tạo dịp để viết lách. Thời gian này, Chóe trong bút danh Nguyễn Hải Chí, vẫn sáng tác thơ văn và vẽ phụ bản cho nhiều tờ báo đương thời, [...] năm 1969 là một định mệnh an bài, tôi gặp Nguyễn Hải Chí tình cờ tại tờ Diễn Đàn của nhà văn Viên Linh. Anh đến tham gia bài vở như những bạn hữu khác, nhưng đặc biệt với nét nhìn của nhà văn Viên Linh, hầu như anh đã hóa thân một cách tuyệt diệu.”

Câu văn này Ngô Nguyên Nghiễm muốn nói đến việc người viết bài này đưa Nguyễn Hải Chí từ văn thơ vào làng hí họa ra sao. Vốn là Chí chưa từng vẽ hí họa. Đầu thập niên '70, tuần báo Diễn Đàn của Liên Minh Á Châu Chống Cộng (chủ tịch là Bác sĩ Thủ tướng Phan Huy Quát), cho liên lạc và mời người viết bài này, lúc ấy đang là Thư ký Tòa soạn Nhật báo Tiền Tuyến, và Tuần báo Khởi Hành, qua kiêm nhiệm làm Chủ bút Diễn Đàn, với hy vọng cứu tờ báo này, vì “đã lỗ gần một triệu.” Cụ Thuần trong Ban Trị Sự chỉ nhắc nhở: Ông Viên Linh làm sao thì làm, nhưng cần giữ lại họa sĩ Tuýt (tức Ngọc Dũng), vì tranh hí họa của Tuýt rất được ưa chuộng. Họa sĩ chính của Khởi Hành lúc ấy là Nguyễn Hải Chí, tôi bàn với Chí thử vẽ hí họa xem sao. Chí nói chưa biết vẽ hí họa làm sao. Lúc ấy làm nhiều báo, nơi nào tôi cũng đề nghị, và đạt được yêu cầu, là phải cung cấp cho Bộ Biên Tập một số báo ngoại quốc Time hay New Week, L'Express, Elle hay Nouvel Observateur, Ciné Monde hay Ciné Revue, Nouvelle Litteraire hay Le Figaro... Tôi đưa một xấp báo Tây cho Chí, nói: “Cậu cầm về nghiên cứu mấy thằng Tây nó vẽ... Tôi có học làm báo từ trường nào đâu. Tôi học trình bày báo từ lúc làm tờ Điện Ảnh cho ông Nguyễn Ngọc Nhạ, (1960) mỗi tuần trên bàn có cả xấp báo ngoại quốc, tôi học từ đó. Để ý mà xem: họ vẽ hí họa từng nét tỉ mỉ như ta dùng dao khắc vào gỗ, chứ có nguệch ngoạc như con nít vẽ đâu? Mình làm báo tuần, mỗi tuần chỉ vẽ một bức, to cả trang, vẽ cho kỹ. Tôi trả các anh Bình Nguyên Lộc, Tam Ích, Mai Thảo, Võ Phiến, Thanh Tâm Tuyền mỗi bài báo tuần bao nhiêu, tôi trả cậu bằng từng ấy.” (1000 đồng 1 tr. Diễn Đàn).



*Viên Linh qua nét hí họa của Chóe, 1970.
(Hình: Khởi Hành, Sài Gòn)*

Đầu thập niên '70 làng báo Sài Gòn chưa có ai tên là Chóe như có vài vị viết tưởng tượng là Chóe nổi tiếng trên báo của họ. Chỉ hai ngày sau Chí cầm đến tòa báo trên đường Nguyễn An Ninh (bên hông Chợ Bến Thành), ở lầu hai, một bức hí họa. Tôi cười ngất. Chóe vẽ đúng những điều tôi hy vọng: vẽ như dùng dao khắc vào gỗ. Tôi ngắm đi ngắm lại bức hí họa đầu đời của Nguyễn Hải Chí:

“Cậu chưa ký tên.”

“Tôi không biết ký tên gì.”

“Mấy thằng Tây vẽ hí họa chỉ ký tên có một chữ. Như thằng Tim. Tên cậu là Chí. Ký là Chóe đi.”

Nguyễn Hải Chí ngồi xuống, viết chữ Chóe ở góc dưới tấm tranh. Từ đó làng báo Việt ngữ có một nhà vẽ hí họa xuất hiện. Năm 1973 một cuốn sách Anh ngữ in toàn tranh Chóe, do Glade Publications xuất bản ở North Carolina, Hoa Kỳ, ngoài bìa đề: The World of Chóe, Vietnam's Numberone Editorial Cartoonist. (Thế giới của Chóe, nhà hí họa thời chính số 1 Việt Nam). Tác giả cuốn sách không in tên ngoài bìa nhất, mà ở bìa 4: Barry Hilton. Chóe vẽ biếm họa từ Diễn Đàn, và ngay đó trên Khởi Hành, song Nguyễn Hải Chí xuất thân từ Khởi Hành, 1969.

Từ đó bút hiệu Chóe như một tinh quang đã chói ngời với thời gian...

(Viết bổ sung, tháng 3, 2012)

Kiếp rơm

Em vứt đi ngọn lửa.
Ta từ bỏ kiếp rơm.
Để đời sau không còn là tro bụi.

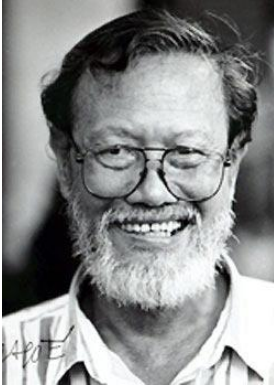
Nhớ Chóe và thơ Lê Thiếu Nhơn

'Em vứt đi ngọn lửa. Ta từ bỏ kiếp rơm. Để đời sau không còn là tro bụi' đó là bài thơ ngắn của một họa sĩ nổi danh trong làng mỹ thuật Việt Nam - Nguyễn Hải Chí (tức họa sĩ Chóe). Kỷ niệm 5 năm ngày ông qua đời, eVăn giới thiệu bài viết của nhà thơ Lê Thiếu Nhơn về một Chóe với những vần thơ đầy day dứt.

Đã 5 năm, họa sĩ Chóe rời xa cõi nhân gian đầy màu sắc. Chóe trong ký ức tôi chỉ như một chớp hiện. Chỉ một chớp hiện thôi nhưng đa dạng và sắc nét.

Họa sĩ Chóe
tên thật Nguyễn Hải Chí
sinh năm 1943 tại Long An Nam Việt
mất lúc 3g50 ngày 12-3-2003
tại bệnh viện Fairfax Hospital Virginia USA
thọ 60 tuổi.

Chóe qua đời rạng sáng ngày 12/3/2003 tại Bệnh viện Fairfax, bang Virginia, Mỹ.
Tôi vẫn nhớ, tôi nhận được tin ấy từ một cuộc điện thoại trữu nặng của nhà báo Chánh Trinh.
Dù biết họa sĩ Chóe bị bệnh tiểu đường từ lâu và chuyển đi xa chữa chạy cũng hầu như không có hy vọng gì, nhưng tôi vẫn nghe nghẹn đắng.



Hoạ sĩ Chóe
ảnh Lê Thiếu Nhơn

Và thú thật, dẫu đã ngồi đối diện với họa sĩ Chóe rất nhiều lần và cho đến tận bây giờ, tôi vẫn không thể nào lý giải được tại sao người đàn ông tương tá đạo mạo với chòm râu quai nón ấy lại có thể vung tay ra những bức hí họa sâu sắc và hóm hỉnh như vậy? Hình dung của Chóe và tác phẩm của Chóe như là hai vùng trời khác biệt, mà người nào muốn hiểu ông chỉ có cách khám phá từng chút.

Người yêu mến nhiều hay người yêu mến ít đều phải thừa nhận Chóe là một người tài hoa. Ông viết truyện, làm thơ, vẽ tranh, sáng tác nhạc... đều có dấu ấn riêng. Chẳng biết có phải may mắn không, tôi từng có lần được Chóe hát cho nghe liền tù tì hơn chục ca khúc bằng chính cái giọng khàn đục của ông, mà tôi còn nhắc tên được vài bài như *Ngả lưng trên đồi*, *Soi bóng bên hồ*, *Vô tình mây bay*, *Bầu trời đầy giông*, *Hoa hồng đầy gai*...

Với thơ thì khi cao hứng Chóe cũng đọc một lúc cả chùm, mà toàn là thơ ngắn, ví dụ bài *Mùi môi* vốn vẹn bốn câu:

Môi em mùi son.

Môi em mùi rượu.

Giờ uống một mình.

Ta pha rượu với son

Dĩ nhiên, khi làm thơ, viết truyện hay sáng tác nhạc thì ông dùng tên thật Nguyễn Hải Chí. Còn vẽ tranh ông mới dùng nghệ danh Chóe đã gắn bó với ông từ năm 1969 trên nhật báo *Sóng Thần*. Nếu lần giờ lại lịch sử báo chí Sài Gòn thì trước năm 1975 đã có hai cây bút biếm nổi tiếng là Ngọc Dũng ký Tuyết và Đinh Hiền ký Hĩm, cho nên tôi dè chừng rằng, khi nhà văn Viên Linh đề nghị chàng họa sĩ quê gốc An Giang học vẽ ở trường làng Nguyễn Hải Chí lấy hiệu Chóe thì cũng chưa chắc dám tin đã đặt cột mốc cho một nhân vật lừng lẫy xuất hiện.



Một trong 6 bức vẽ cuối cùng của họa sĩ Chóe

Lúc sinh thời, Chóe luôn quan niệm cái nghề của ông là hí họa, chứ không phải biếm họa. Ông suy tư về hành trình cầm cọ mang lại niềm vui cho nhiều người: "Xin bạn hãy cùng tôi gọi con đường này là hí họa, vì hí họa là con đường rộng và lòng ta rộng theo... Trong hí họa cần cả nội dung lẫn hình thức. Không tạo được hình thức sẽ làm hỏng nội dung. Hình thức càng tốt, càng giảm được số chữ phải ghi trong tranh. Hí họa cần nhất là dễ nhìn, dễ phân biệt, tập trung làm nổi bật ý chính, tạo cho người xem chú ý ngay về sự khập khểnh của hình thức rồi mới dẫn dắt họ đến cái phi lý, cái lố bịch của nội dung".

Họa sĩ Chóe cũng có vẽ tranh sơn dầu, vẽ phong cảnh và vẽ chân dung, nhưng thành tựu cả đời ông vẫn là hí họa. Ông bảo rằng đó là "nghề cưỡi" một cách chuyên nghiệp: "Tôi không cố gắng gì đâu. Tôi làm chưa bằng người làm vườn, người trồng rau. Lớn lên có một nghề và nghề ấy nuôi sống được mình là quá tốt rồi".

Riêng tôi, tôi nghĩ những bức hí họa còn giúp Chóe vượt qua những lận đận, những lao đao, những trắc ẩn trong số phận ông, như những dòng thơ ông viết:

Trót làm người vui tính.

Khi gặp chuyện đau lòng.

Ta không dám khóc.

Bằng nước mắt

Nửa đầu thập niên 1990, những hí họa của Chóe chiếm lĩnh nhiều trang báo Việt Nam. Ngoài đứng góc hí họa trên hai tờ *Lao Động* và *Kiến Thức Ngày Nay*, mỗi ngày Chóe vẽ cỡ 10 bức hí họa khác nhau để "bán" cho các tòa soạn. Năm 1997, Chóe bệnh tiểu đường, phải đi Pháp điều trị hai lần, nhưng không thuyên giảm.

Năm 2001, Chóe bị hư hẳn con mắt phải, con mắt trái chỉ còn thấy lờ mờ nên không còn vẽ được nữa. Hơn một năm ròn, Chóe nằm nhà làm thơ, thỉnh thoảng gọi điện bạn bè để đọc cho nghe những câu thơ suy ngẫm như

Khi ta vẽ trùu tượng.

Cái đầu ta hiện thực.

Khi ta vẽ hiện thực.

Cái đầu ta trùu tượng.

Khi ta vẽ em.

Đầu ta bay đầu mắt.

Cuối năm 2002, vợ con Chóe đưa ông sang Mỹ với le lói mong mỗi những tiến bộ y khoa mới nhất có thể giúp ông níu kéo sự tồn tại. Ngày 18/1/2003, bác sĩ ở Virginia đã chích thuốc phục hồi thị lực cho Chóe, và tranh thủ được nhìn thấy trở lại trong khoảng nửa giờ đồng hồ, ông đòi giấy bút để vẽ nhoáng nhoàng một mạch sáu bức tranh. Đáng xót xa thay, đó cũng là những tác phẩm cuối cùng của Chóe. Ngày 4/3/2003, Chóe đứt mạch máu não, và lặng lẽ chuỗi vào chôn hư vô một tuần sau đấy, ở tuổi sáu mươi.

5 năm rồi, kể từ ngày Chóe đi xa, tôi ngồi viết những dòng này trong bất chợt thảng thốt nhớ bài thơ ngắn của ông:

Em vút đi ngọn lửa.

Ta từ bỏ kiếp rơm.

Để đời sau không còn là tro bụi.

Rượu với sơn

Môi em mùi sơn.
Môi em mùi rượu.
Giờ uống một mình.
Ta pha rượu với sơn

Chóe, nhà hí họa bút sắt số một Việt Nam Ngô Nguyễn Nghiêm

Trên tờ báo *Chicago Daily* 1973, Larry Green viết về Chóe: *The Vietnam's Most Potent Pen*, khi nhà xuất bản Glade PUBLICATIONS và nhà báo Barry Hilton thu thập khoảng 200 tác phẩm hí họa của Chóe đăng rải rác tại Sài Gòn, in lại tại Mỹ dưới tựa *The World Of Choe (VietNam's Numberone Editorial Cartoonist)* và giới thiệu rộng rãi trên toàn thế giới.



Một trong những bức tranh trong sách này, tuy là hí họa nhưng mang nét buồn của đất nước chiến tranh khi thế giới bước vào mùa Giáng sinh vui vẻ trong năm 1972. Nếu quan sát kỹ hơn người xem sẽ thấy hai ngón chân cái của ông giao nhau vì ông vốn là người...Giao Chỉ.

Chiến tranh Việt Nam đã đến hồi bi thống, đã khiến anh em văn nghệ sĩ có nhiều chính kiến, cật lực bày tỏ tư hướng của bản thân với hậu quả diệt vong của dân tộc. Chóe cũng vậy, là một nghệ sĩ đã mang trong hồn nhiều sự sáng hóa và tình cảm sâu rộng, nên trước tai họa cùng cực đang đổ dập xuống quê hương, thái độ của một người làm văn nghệ được bộc phát bằng tài hoa sẵn có của mình. Giống như các bằng hữu văn nghệ ở khắp các tỉnh thành miền Nam, thơ văn hay âm nhạc... là vũ khí của *thất phu hữu trách* trước mọi hoàn cảnh bi thương của đất nước. Nguyễn Hải Chí (*Chóe*), từ làng quê bên góc nhỏ khu giáo phận Núi Sam (*Đầu Bò*), ven sườn Bạch Vân Học Lãnh Sơn Châu Đốc, bước vội lên Sài Gòn năm 1965. Chuyện hòa nhập vào cuộc sống trước một Sài thành hoa lệ, đã là một can đảm thật bi hùng của một chàng trai 21 tuổi. Tôi hiểu cái nhìn dụi vội của chàng trai làng khi đặt chân hòa đồng vào nếp sống mới, năm 1964 tôi cũng như Chóe bước vào một xã hội phồn hoa đang đầy rẫy xáo trộn và tiếng bom đạn thường xuyên âm vọng về thành phố.

Vừa bước chân lên Sài Gòn, Chóe đã giành được một giải thưởng truyện ngắn, mà đến nay bản thảo của bài văn này có lẽ đã không còn lưu lại. Hôm chị Kim LOAN (*Chóe phu nhân*) hỏi tôi có lưu trữ được không? Tôi thành thật tiếc rẻ những kỷ niệm đặc sắc như truyện ngắn này của Chóe bị thất lạc, nhưng bù lại bản thảo truyện ngắn *Tu Hú* mà Chóe giao tôi năm 1969,

may mắn vẫn còn. Lúc này Chóe vẫn còn ký tên thật Nguyễn Hải Chí, kể cả những phụ bản hội họa mà *Khai Phá* được giới thiệu trên tạp chí trong giai đoạn 1970 – 1972.

Tôi với Chóe là đồng hương cùng một lứa tuổi, nên sự quý trọng và gần gũi thân nhau như một chuyện tình cảm quê xa. Trên bước đường lập thân, tất cả anh em từ đồng nội cất cánh bay về phồn hoa đô thị, tìm một trang trải cho công danh sự nghiệp lâu dài, thì hầu hết đều ngưỡng mắt trông chờ những hội tụ vinh quang. Trước mặt, là những nối kết bằng hữu cùng quê nếu tình cờ bắt gặp ở xứ lạ quê người trên quãng đường bất chợt, là một hạnh phúc không thể nào diễn tả được. Tình cảm quê nhà bao giờ cũng sâu đậm, khiến những người đồng hương thường xuyên liên lạc, dù chỉ một lần ngồi tâm sự đôi câu, uống từng ngụm trà vọng quê. Chóe về Sài Gòn sau tôi một năm, nhưng hầu hết vì lẽ sống và sáng tác, anh dồn hết tâm trí vào những công việc hằng ngày vừa trả nợ áo cơm, vừa tạo dịp để viết lách. Thời gian này, Chóe trong bút danh Nguyễn Hải Chí, vẫn sáng tác thơ văn và vẽ phụ bản cho nhiều tờ báo đương thời, giống như các văn nghệ sĩ trẻ đồng song khác.

Trên bước đường lập nghiệp, tài năng Chóe bộc lộ rõ rệt, có phần không thua kém bạn bè cùng lứa. Chuyện đoạt giải truyện ngắn trên một tờ báo ngày thời đó, quả là một món quà quý giá, giúp tay bút của anh đầy tự tin hơn khi bước vào lối đi không còn nghi ngờ chọn lựa gì. Từ năm 1967 – 1969, tôi và anh em gom hết thực lực để cho ra mắt tờ nguyệt san *Trình Diện Tuổi Đất*, là tiền thân của tạp chí xuất bản *Khai Phá* sau này, với những ước mong sẽ hội tụ được những tài hoa của những bạn hữu văn nghệ gốc vùng sông nước Cửu Long, đang sống tại quê nhà hay đang lưu lạc tứ xứ như những cánh chim trời phiêu bạt. Việc làm được bàn luận cẩn thận, với nhiều bàn tròn tham dự đồng ý kiến và bài vở góp mặt của anh em. Kể cả dự tính hết xuất bản hàng chục tập thơ văn, mà cốt yếu của sự thành hình do đóng góp của bằng hữu cho chính tác phẩm mình.

Qua năm 1968, mọi biến cố tang thương càng xảy ra trầm trọng hơn cho đất nước, nên bao nhiêu dự tính đang thực hiện, đành dừng lại chờ một ngày mới xán lạn hơn. Tuy nhiên, bạn bè đều hoạt động trên mọi tạp chí văn học nghệ thuật tại Sài Gòn, nên tên tuổi vẫn được nhắc nhở và ghi nhớ cùng nhau trong thời khắc bi hùng của dân tộc. Mỗi người một hướng với quan điểm sống của tự thân, nên văn nghệ cũng chia ra từng nhóm nhỏ với những tờ báo trải dài khắp nẻo đường đất nước. Từ Quảng Trị xuyên dài vào miền Đông, miền Tây Nam bộ, đầy rẫy các tạp chí mang đậm màu sắc của con tim. Tôi bàn bạc với bạn bè nên xúc động làm mới hơn với tờ *Khai Phá*.

Năm 1969 là một định mệnh an bày. Tôi gặp Nguyễn Hải Chí tình cờ tại tờ *Diễn Đàn* của nhà văn Viên Linh. Anh đến tham gia bài vở như những bạn hữu khác, nhưng đặc biệt với nét nhìn của nhà văn lão luyện Viên Linh, hầu như anh đã hóa thân một cách tuyệt diệu. Từ đó bút hiệu Chóe như một tinh quang đã chói ngời với thời gian... Khi Viên Linh bận bịu thu xếp công việc tòa soạn, Chóe và tôi cùng trò chuyện và đặt nặng vai trò như của những cuộc viếng thăm quê nhà hơn là câu chuyện văn nghệ. Nói thêm, tạp chí *Khai Phá* 1 đang nằm trên dạng bản thảo, đã đầy đủ bài vở đang chờ xin giấy phép để ấn hành, với chủ đề *Văn nghệ trong tình thế hiện tại*. Chóe trầm lặng ngồi đọc xong bản thảo, và nói với tôi rằng, tạp chí có vẻ nặng vì nhiều chữ nghĩa quá. Anh xoay qua đưa tôi một phụ bản còn ký tên Nguyễn Hải Chí và hẹn vài hôm nữa sẽ gửi thêm một số phụ bản và sáng tác văn mới. *Khai Phá* số 2 đăng trong trang truyện ngắn *Tu Hú* của Nguyễn Hải Chí, từ đó khám phá ra anh có một bút pháp thật tuyệt diệu.

Chóe thật hiền dịu trong cung cách một người làm văn nghệ hết lòng vì nghệ thuật và bằng hữu. Bản chất trầm lắng, từ tốn trên ngôn từ khi phát biểu, và trải tất cả tấm lòng đầy chân thật với tha nhân. Tôi thật xúc động trước nhiệt tình của một người bạn quê xưa, mà cả hai chúng tôi cũng cùng đang trôi dạt tại một phương trời xa, với một ý hướng quang quả trong nghệ

thuật. Khi tờ báo ra mắt tháng 4/1970, thêm nhiều đóng góp chân tình của anh em khắp nơi, như họa sĩ Lưu Huỳnh Truyền, nhiếp ảnh gia Châu Thành Thơ, họa sĩ Rừng (*nhà văn Kinh Dương Vương*), họa sĩ Nguyễn Bá Khanh... từ khắp nơi dành hẳn một cảm tình tuyệt diệu cho tờ báo với những ý kiến thật sâu sắc và sáng tác đa dạng trên mọi phương diện nghệ thuật.



Kissinger

Chóe sáng rực rỡ trên những hí họa đăng rải rác trên báo chí tại miền Nam, đặc biệt những bức hí họa xuất hiện trong thời chiến tranh, vẽ các nhân vật như: Kissinger, Nixon, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ... đã là đề tài khiến anh gặp nhiều tai họa trong thời đó.

Đằng đằng gần 10 năm sau, một buổi chiều gần cuối năm 1985, có hai sự tương ngộ thật kỳ diệu khiến tôi có một ấn tượng sâu sắc về tình nghĩa bạn bè, sao mà thâm sâu và trân trọng quá. Khoảng 16 giờ chiều, tôi về tư gia sau một cuộc họp ngành y tế vừa xong, nghe tin báo có một bạn trung niên ghé thăm và từ giã đạp xe trên cầu chữ Y. Tôi vội vã vòng xe chạy đuổi theo, qua bên kia cầu, đường Nguyễn Biểu quận 5, thấp thoáng bóng nhà văn Kinh Dương Vương đạp xe nhẹ lướt đi vội vàng. Tôi chặn lại mừng rỡ và cùng Kinh Dương Vương bước vào một quán cà phê tâm sự. Chuyện bạn bè bao nhiêu ngày tháng nói làm sao tận lời được, nên sự khuyh khoái kéo dài hơn 2 giờ trôi qua, và hẹn gặp anh trên Phú Nhuận.

Bước vội vào nhà trong trời đêm chập choạng, Chóe ngồi chờ tôi ở một ghé salon có lẽ cũng hơn một tiếng đồng hồ, anh kiên trì gặp lại bạn xưa đã hơn 10 năm không liên lạc! Chuyện thăm hỏi trên trời dưới đất, chuyện quê nhà, chuyện sáng tác... đều được vun vẩy cho thỏa lòng tri ngộ. Bắt đầu ngày đó, có dịp tôi thường xuyên ghé chợ Hạnh Thông Tây, Gò Vấp thăm anh chị và gia đình. Phong thái Chóe đường hoàng trở lại ngôi vị như xưa, nét bút sắt vẫn hí ngạo tung hoành trên hầu hết các tờ báo của xã hội mới. Sự nhập cuộc và hóa thân của một nghệ sĩ đầy tự trọng và nhân cách đã thể hiện đường nét sáng hóa cho nghệ thuật muôn hình muôn vẻ. Trước những ngày tháng còn cùng cực của bao cấp, Chóe phát huy một hướng vẽ mới, ngoài các "*hàng chợ*" trên lụa hay sơn dầu nhưng không bao giờ có chữ ký của Chóe, như một đảm bảo hàng ngày cho cuộc sống gia đình. Anh nghiêng hẳn về những hình tượng nghệ thuật và nắm chặt hơn trong chủ đề bài bản sáng tác.

Từ năm 1992 – 2003, Chóe thực hiện nhiều cuộc triển lãm bề thế mà hầu như tranh hí họa của Chóe đều được giới thưởng ngoạn đưa vào bộ sưu tập của người yêu tranh như:

- Năm 1992, triển lãm 35 tranh sơn dầu khổ 70 x 90cm, nằm trong bộ sưu tập của Công ty sơn mài Lam Sơn;
- Năm 1993, khoảng 41 tranh sơn dầu khổ 110 x 140cm được bà Nancy Phạm ở Mỹ đưa vào bộ sưu tập riêng;
- Năm 1995, có 57 tranh sơn dầu 50 x 65cm được ông Hàn Đức Minh ở TP. Hồ Chí Minh sưu tập

- Năm 1996, Chóe triển lãm 2 bộ tranh về *Họa Thơ Hồ Xuân Hương* (40 bức sơn dầu 77 x 77cm) và *Những Phụ Nữ Đoạt Giải Nobel* (27 tranh sơn dầu 70 x 85cm) tại 218A Pasteur, giới thiệu trân trọng trình diện phục vụ giới thưởng ngoạn mà không bán tranh. Nhưng sau đó, toàn bộ *Những Phụ Nữ Đoạt Giải Nobel* cũng nằm trong bộ sưu tập của Công Ty Sotraco của bà Phan Thị Thu Mai (Sau đó, công ty Sotraco cũng sưu tập bộ tranh *họa thơ Hồ Xuân Hương*).



Mặt nạ

Tác phẩm “*Mặt nạ*” – sơn dầu trên canvas. Những bức sơn dầu đầu tiên mà họa sĩ Chóe vẽ là những tác phẩm về gia đình, vợ con, tự tay ông làm bố, căng khung, vẽ không theo một thủ pháp, kỹ thuật hay nguyên tắc chuẩn mực nào, tất cả đều là sự tung hứng, phá cách.

Trên bước đường sáng hóa nghệ thuật, Chóe còn hoài bão thực hiện nhiều công trình lớn khác như: Bộ tranh mang tên *Từ Truyền Thuyết Đến Lịch Sử* với chân dung các nhân vật truyền thuyết như Lạc Long Quân – Âu Cơ – Phù Đổng Thiên Vương và trong lịch sử như Hai Bà Trưng – Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn – Nguyễn Trãi của Bình Ngô Đại Cáo...

Sau những lần thực hiện các cuộc triển lãm tại Nhật Bản, như 1995, triển lãm hí họa tại Tokyo với hiện diện của 10 nước Châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Philippine, Malaysia, Indonesia, Singapor và Ấn Độ. Ông Kosei Ono là nhà phê bình nổi tiếng của Nhật Bản đã đánh giá *tranh của Chóe độc đáo, từ ý tưởng, đến nét vẽ và bố cục*. 10 bức tranh Chóe là 10 số phận của giới phụ nữ Việt Nam, mà theo Lưu Trọng Văn: *Xem tranh Chóe, tiếng cười và tiếng nấc bật cùng một lúc, nhưng tiếng cười thoát ra ngoài, còn tiếng nấc tọt vào trong*.

Trong giai đoạn cực kỳ sung mãn, chuyện sinh lão bệnh tử vẫn là một diễn biến của thành trụ hoại không, khó tránh khỏi trong một kiếp người trên cõi tạm này. Nhưng điều để lại cho nhân thế, bằng sự đóng góp cả sức lực, thần trí và sáng hóa của người nghệ sĩ, đã an nhiên tự tại cho người ra đi và tiếc thương vô tận của người ở lại. Giai đoạn bệnh tình anh càng lúc càng nặng thêm, Chóe có mời tôi lên chia sẻ cùng anh chút kỷ niệm quê xa, khi anh vừa chu du vừa trị bệnh tại phương trời Tây, và quy cố hương. Chóe nhìn tôi, trầm lặng hướng dẫn tôi chiêm ngưỡng chân dung của Đức Giáo Hoàng, mà có dịp anh tương kiến tại Vatican. Chóe thốt lời tâm huyết, *gặp Đức Thánh Cha là điều mãn nguyện sau cùng của tôi*. Tôi như nghẹn lại trước một tâm linh rực rỡ của người bạn cùng tuổi, cùng bay khỏi quê nhà từ thời tuổi trẻ và cùng ngồi lắng đọng trong những giây phút tâm giao.

Cơn bệnh nghiệt ngã, đã dìu dắt Chóe về nước Chúa vào lúc 4 giờ sáng ngày 12/03/2003, lúc anh đang điều trị tại Bệnh Viện Virginia, Hoa Kỳ (*nhằm 16 giờ Việt Nam, 12/03/2003*). Linh cửu đưa về quê nhà Việt Nam, an táng tại đất Thánh Mẫu (*Định Quán, Đồng Nai*).

Vĩnh biệt Chóe, một tài hoa trăm năm có một, một cây bút sắt hí họa độc đáo của hội họa Việt Nam chân thành và đầy tình người...

Sợ

Suốt đời ta sợ
Sợ nắng, sợ mưa, sợ sương, sợ khói
Sợ tập vẽ cánh chim bay bằng tay trái
Làm người xem ngớ vẽ cá ngựa bụng bơi
Ta sợ bóng đêm
Sợ mặt trời quá sáng
Sợ ma quỷ hiện hình

Người làm vườn độc thoại – cuộc đời của Chóe Uyên Thao



Nguyễn Hải Chí
(Hoạ sĩ Chóe, 1944-2003)

Cuối tháng 02-2003, từ California, tôi được tin Chóe bất ngờ bị nghẹt thở phải đưa đi bệnh viện. Linh tính như báo trước sẽ có chuyện không lành. Tôi không giấu nỗi mỗi lo này trong buổi tối ngồi với Đỗ Ngọc Yến và Trần Phong Vũ. Yến bảo tôi lo xa quá và quả quyết Chóe sẽ qua khỏi. Yến nêu bằng cứ là bản thân Yến đã gặp nhiều lúc hiểm nghèo nhưng lúc này Yến vẫn có thể ngồi vơi tôi. Yến nhắc tôi khi trở về Virginia cố giúp Chóe tự tin hơn để tạo sức tự đề kháng. Nhưng khi trở về, tôi chỉ có thể tìm lên lầu 10 bệnh viện Fairfax, nhìn Chóe nằm mê man trên giường bệnh với bình dưỡng khí chụp trên miệng và đủ thứ dây nhợ trên người. Mỗi ngày tôi thu xếp để có mặt tại bệnh viện, ngồi kề bên Chóe, lên tiếng với hy vọng sẽ có lúc Chóe nghe được lời nói của tôi. Hơn một lần vợ Chóe nhắc tôi nhìn tay Chóe khê nhúc nhích và các cơ bắp trên má Chóe hơi co giật. Rồi những giọt nước mắt lăn dài trên má Chóe trong khi anh vẫn nằm bất động.

Vào tuần lễ cuối tháng 2, tình trạng sức khỏe của Chóe không bình thường khiến anh đã tới bác sĩ hai lần rồi tới bệnh viện. Ngày 04 tháng 03, Chóe đột ngột bị bất tỉnh phải đưa đi cấp cứu. Vợ Chóe được các bác sĩ cho biết Chóe bị đứt mạch máu não, không còn phương cứu vãn nữa. Chúng tôi chỉ còn cách duy nhất là ngày ngày ngồi bên Chóe chờ phút giây anh trút hơi cuối cùng. Phút giây đó là 3 giờ 50 phút – giờ ET – sáng 12 tháng 3 năm 2003, gần tròn 3 tháng sau khi Chóe đặt chân lên đất Mỹ.

Tôi không còn nhớ lần đầu gặp Chóe như thế nào và do ai giới thiệu, ngoài các chi tiết là anh đến tòa soạn tuần báo Đời vào lúc tôi vừa từ già bộ quân phục rời quân trường trở về với những công việc đang dở dang khoảng mùa hè năm 1971 giữa thành phố Sài Gòn chưa hết xôn xao về dư âm cuộc hành quân Lam Sơn 719 vào Hạ Lào. Dường như Chóe nói là Lê Tất Điều bảo anh đến tìm tôi rồi Chóe tự giới thiệu có thể vẽ hí họa và đã thử công việc này trong năm 1970 bằng cách thỉnh thoảng vẽ cho một tờ báo. Tờ báo mà Chóe cộng tác gần như không có độc giả nên chúng tôi chưa thấy bức họa nào của Chóe, chưa ai biết cái tên Chóe. Do

đó, tôi và bạn bè chưa rõ Chóe sẽ đóng góp được gì. Tuần báo *Đời* không có trang hí họa, nhưng lúc này tôi đang chuẩn bị cho nhật báo *Sóng Thần* ra mắt nên chợt nghĩ dành việc vẽ hí họa cho Chóe, nếu anh làm được. Trong dự tính của mọi người và của riêng tôi, phần việc này đã được kể là phần việc của Tuyết tức Ngọc Dũng, không chỉ vì tương quan bạn bè sẵn có mà vì cho tới lúc đó không một họa sĩ hí họa nào của làng báo Việt Nam vượt nổi Tuyết. Tuy nhiên tôi chưa gặp Tuyết để hỏi xem anh có thể cộng tác thêm với một tờ báo hàng ngày khác không, vì anh đang là nhân viên thường trực của nhật báo *Chính Luận*. Sự xuất hiện của Chóe khiến tôi thấy tránh được chuyện gây phiền hà cho tờ báo bạn đồng thời còn có triển vọng giới thiệu một gương mặt mới. Dù vậy, do chưa biết khả năng của Chóe ra sao nên tôi chỉ nhắc anh mang lại cho tôi coi vài bức vẽ vào mấy ngày sau.

Chóe trở lại gặp tôi đúng buổi chiều tuần báo *Đời* tổ chức hội thảo giữa nhóm Hà Thúc Nhơn cùng các đại diện Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn về tác hại của tệ nạn tham nhũng đối với vận mạng đất nước. Trước giờ khai diễn hội thảo, lực lượng an ninh gồm cảnh sát đặc biệt và cảnh sát dã chiến lập chốt chặn hai đầu đường Cổng Quỳnh ngăn cản người đến tham dự, đồng thời trưởng ty cảnh sát quận Nhì cùng một số nhân viên kéo lên tòa soạn tuần báo *Đời* buộc hủy bỏ cuộc hội thảo.

Giữa không khí rối tung đó, tôi thấy Chóe xuất hiện. Rất nhanh, tôi nghĩ đến cơ hội tìm hiểu khả năng của anh. Tôi từ chối đòi hỏi của người sĩ quan cảnh sát, quay sang nhắc Chóe theo dõi ghi lại quang cảnh buổi hội thảo sẽ khai diễn dù chỉ với không tới mười người đang có mặt. Diễn biến sau đó thực ra chỉ là cuộc cãi vã giữa các viên chức Cảnh Sát với tôi nhưng cũng kéo dài gần hai tiếng đồng hồ cho Chóe vẽ.

Sau khi người tới dự hội thảo và nhân viên Cảnh Sát rời tòa soạn, Chóe đưa cho tôi xấp giấy phác họa các cảnh ghi nhận. Tôi không tìm được điều gì đặc biệt qua các bức vẽ phác, nhưng bị thuyết phục ngay bởi nét vẽ của anh. Tôi không thể diễn tả nét vẽ của Chóe nhưng cảm thấy Chóe khác hẳn mọi họa sĩ hí họa lúc đó với nét vẽ rất mới so với nhiều người, ngay cả với Tuyết. Rồi Chóe đưa tiếp cho tôi mấy bức vẽ về các nhân vật mà anh đã vẽ theo yêu cầu của tôi mấy ngày trước. Chỉ vừa nhìn thấy bức vẽ thủ tướng Trần Văn Hương, tôi đã nghĩ Chóe dứt khoát là họa sĩ hí họa của nhật báo *Sóng Thần* sẽ ra mắt vào mấy tháng sau đó.

Quyết định của tôi không được bạn bè trong nhóm chủ trương chia sẻ vì hết thấy điều cho rằng Chóe đang ở bước đầu học nghề trong khi theo dự trù, tòa soạn *Sóng Thần* có mặt không ít họa sĩ đã thành danh như Vị Ý, Huy Tường, Đăng Giao hoặc nếu cần có Tuyết tức Ngọc Dũng, Hים tức Đình Hiến cũng không phải chuyện khó khăn. Anh Chu Tử là người đồng ý ghi tên chung trong ban chủ biên nhật báo *Sóng Thần* với điều kiện chỉ viết mỗi ngày một bài phiếm chứ không tham gia bất kỳ công việc nào của tờ báo, nhất là việc chọn nhân sự cộng tác, cũng nhắc tôi nên nghĩ lại, vì theo anh, "*Chóe còn non quá*".

Quả tình Chóe không chỉ non về tuổi nghề mà non cả về tuổi đời nữa. Năm đó Chóe hai mươi bảy tuổi và bề ngoài hiền lành cùng cách nói năng từ tốn chậm rãi không giành được tin tưởng sẽ đáp ứng nổi yêu cầu của tờ báo. Bộ quân phục với chiếc lon Hạ Sĩ cộng thêm ánh mắt, nụ cười luôn có vẻ dẹt dè còn khiến nảy sinh ý nghĩ chưa chắc Chóe thích hợp với công việc của một cây cọ chàm biếm vẫn được hình dung qua tính giễu cợt với cái nhìn tinh quái hoặc lời lẽ hóm hỉnh. Chóe hoàn toàn trái ngược với hình dung quen thuộc đó của mọi người, lúc nào cũng như chiếc bóng lạng lẽ hiện ra rồi lạng lẽ biến mất.

Nhật báo *Sóng Thần* ra mắt ngày 26-09-1971.



Phụ nữ nước tôi

Chỉ một tuần sau, không còn ai đặt vấn đề về việc chọn Chóe làm họa sĩ hí họa nữa. Không phải mọi người ngại đối đầu với sự dứt khoát của tôi mà vì Chóe đã tự chứng tỏ hoàn toàn thích hợp với công việc được giao. Những bức họa của Chóe không chỉ lôi cuốn bằng nét vẽ mới lạ mà bằng chính nội dung phản ánh một cảm quan chính trị sắc bén khởi từ cái nhìn tinh tế trước các vấn đề thời sự vượt xa hẳn trình độ hiểu biết của Chóe. Chóe còn có lối làm việc đem lại thoải mái cho tòa soạn là không cần chờ hội ý để tìm đề tài. Mỗi ngày, anh đều đặn xuất hiện vào buổi trưa hoặc buổi chiều mang theo không chỉ một bức họa mà có khi ba, bốn bức cho tòa soạn chọn lựa. Đang là nỗi e ngại có thể làm hư việc của tờ báo, Chóe vụt trở thành sự ngạc nhiên thích thú đối với mọi người.

Chóe không giấu chuyện anh mới học tới lớp Nhi bậc tiểu học và chỉ được học vẽ tại một phòng vẽ quảng cáo ở Mỹ Tho, sau khi bị cán bộ cộng sản hoạt động bí mật lừa lên núi ép buộc trở thành du kích cùng một số thanh thiếu niên khác ở vùng quê anh tại Long Xuyên năm 1960. Thuở đó Chóe chưa tới tuổi mười tám, chẳng biết gì về chính trị. Anh không thích chui lủi trốn tránh, nhất là khó chịu vì bị cưỡng bức phải sống như thế, nên sau vài tháng đã tìm cách lén trở về nhà. Sự việc này khiến anh lâm cảnh bị đe dọa, phải rời Long Xuyên lên Mỹ Tho lánh nạn. Tại đây, anh xin được việc làm tại một phòng vẽ quảng cáo và bắt đầu học vẽ là thứ anh say mê từ nhỏ.

Năm 1964, Chóe thi hành quân dịch trở thành lính thì khả năng vẽ giúp anh được chuyển về phục vụ tại Bộ Tổng Tham Mưu vào năm 1965 với nhiệm vụ vẽ bản đồ. Công việc và môi trường mới giúp Chóe có điều kiện gần gũi sanh hoạt văn nghệ báo chí Sài Gòn.

Việc viết và vẽ đến với Chóe như một trò chơi bắt đầu từ năm 1965 và những năm sau đó vẫn tiếp tục là trò chơi kể cả khi theo thời gian đưa anh tới tương quan mật thiết hơn với sinh hoạt văn nghệ báo chí do đã có một số thơ, truyện được chọn đăng và một truyện ngắn đoạt giải thưởng của một tờ báo.

Cuối năm 1969, tuần báo *Diễn Đàn* lâm cảnh bối rối vì bộ biên tập quyết định ngưng cộng tác do bất đồng quan điểm với chủ nhiệm Trần Như Thuận vốn là công chức xa lạ với hoạt động báo chí khiến trang hí họa do họa sĩ Tuyết phụ trách bị bỏ trống. Chóe tình cờ tương quan với người mới đến nhận làm tờ báo nên được đề nghị vẽ thử. Bút danh Chóe bắt đầu xuất hiện nhưng chìm khuất ngay vì tờ báo chỉ phát hành thêm ít số rồi đình bản do không thu hút nổi độc giả. Tuy nhiên, hí họa đã lôi cuốn Chóe khiến anh tìm đến với nhật báo *Báo Đen*. Ảnh hưởng hạn chế của tờ báo và sự xuất hiện chập chờn với tính cách tài tử khiến cái tên Chóe vẫn không được ai lưu ý. Rồi Chóe được một người quen nhắc nên tìm đến tuần báo *Đời*. Tuần báo *Đời* không có việc gì dành cho anh nên Chóe phải chờ tới khi nhật báo *Sóng Thần* ra mắt.

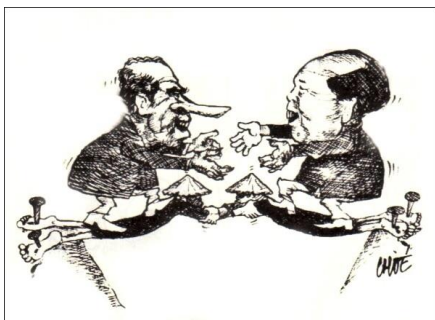
Chỉ hơn 100 ngày sau khi xuất hiện trên nhật báo *Sóng Thần*, một số hí họa của Chóe đã được những tờ báo ngoại quốc nổi tiếng trích lại giới thiệu với độc giả ở Đức, Pháp và Mỹ.

Chóe vẫn như chiếc bóng, kể cả lúc cùng vài anh em trong toà soạn mở tờ *New York Times* ngắm trang báo giới thiệu Chóe với bức vẽ Tổng Thống Nixon trong triều phục đại quan Trung Hoa quỳ gối để diễn tả chuyến viếng thăm Hoa Lục của người lãnh đạo Nhà Trắng. Trong cơn sôi động chiến trường mùa hè 1972, nhật báo *Sóng Thần* vượt lên với mức phát hành kỷ lục trung bình 120 ngàn số mỗi ngày, Chóe trở thành họa sĩ hí họa thêm muốn đổi với nhiều tờ báo.

Nhưng thay đổi duy nhất của Chóe chỉ là chiếc lon Hạ Sĩ trên cánh tay biến thành chiếc lon Trung Sĩ. Vẫn với nụ cười hiền hòa đượm vẻ e dè, anh hỏi ý tôi về việc có thể làm thêm cho các báo khác được không. Tôi không thay có gì trở ngại, nhưng nhắc anh không ký tên Chóe ở nơi nào khác. Do đó trên các báo *Hòa Bình*, *Đại Dân Tộc* đã xuất hiện hai họa sĩ hí họa Kít, Cap. Nói về cách vẽ, Chóe cho biết anh thường hình dung các nhân vật qua đặc trưng của một số loài vật chẳng hạn anh thấy nhân vật Nguyễn Cao Kỳ có cặp mắt lộ cùng vóc dáng gợi nhắc con gà chọi, còn nhân vật Nguyễn Văn Thiệu có cái cằm nhọn khiến anh nghĩ tới chiếc hàm ếch... và anh vẽ theo lối hình dung đó. Nhưng hí họa của Chóe không chỉ cuốn hút bởi nét vẽ sắc sảo sống động mà chủ yếu bởi ý nghĩa hàm ẩn nơi hình tượng. Ý nghĩa này tùy thuộc cảm nhận của người coi nhưng rất ít khi cách biệt với hướng diễn tả của anh, dù Chóe chuyên vẽ tranh không lời.

Trước bức họa con bò mang tên Đông Dương đứng xoạc chân cho hai nhân vật Mao Trạch Đông và Nixon bú sữa, không ai có thể nghĩ khác về cuộc chiến Việt Nam trong vòng khai thác của các thế lực quốc tế. Cũng không ai nghĩ khác về thực chất Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam qua hình tượng nhân vật Nguyễn Thị Bình ngồi chàng hảng mở một ngõ vào cho hai lãnh tụ Nga Sô – Trung Cộng vác hỏa tiễn lom khom đi tới. Vào lúc dư luận thế giới mừng đón hòa bình trở lại với Việt Nam, viện hàn lâm Thụy Điển quyết định tặng giải Nobel Hòa Bình cho Lê Đức Thọ và Kissinger, Chóe diễn tả nền hòa bình Việt Nam qua hình ảnh con bò câu non chưa ra khỏi vỏ trứng bị cả một chùm rắn độc lúc nhúc bao quanh.

Hí họa của Chóe trong thời điểm này gần như lời gào thét cảnh báo về một hiểm họa đang ập đến qua hình ảnh Tổng Thống Mỹ Nixon với chiếc áo túi rộng giấu kín hai cán binh Cộng Sản Bắc Việt vênh váo ngậm xì-gà hoặc hình ảnh một cán binh Cộng Sản Bắc Việt đội nón cối trang bị toàn đồ Mỹ với đôi ủng cao bồi, ngậm dọc tàu mang hình Kissinger, tay xách cặp Mỹ, nách kẹp rượu Mỹ... khệnh khạng bước tới và hình ảnh Lực Lượng Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến chỉ là một thứ robot trống rỗng vô hồn...



Nixon và Mao

Cuối năm 1972, tôi cần thêm không khí mới cho tờ báo nên hỏi Chóe có bao giờ thấy mục hí họa trên tờ JEO – *Journal d'Extrême Orient* – xuất bản những năm trước tại Sài Gòn không. Chóe nhìn tôi rồi lắc đầu nói anh chẳng biết tờ JEO là cái gì. Sau khi nghe tôi tả lại và cho biết muốn có một mục như thế trên trang nhất tờ *Sóng Thần* để chuyển mục hí họa hiện có của Chóe vào trang ba, Chóe nói sẽ cố thử. Chiều hôm sau, anh tới tòa soạn đưa cho tôi ba bức

họa với tựa đề Hí Độc Diễn. Anh vẽ tranh không lời và giải thích tên anh là Chí nên bỏ bớt chữ C để tạo tên cho nhân vật đồng thời cũng tạo một bút danh khác. Nhân vật Hí được anh vẽ nhấn mạnh về chiếc cằm và hai tiếng độc diễn gọi liên tưởng ngay tới Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Mục *Hí Độc Diễn* lời cuốn độc giả từ ngày đầu cũng là mục đem lại không ít tai họa cho tờ báo. Trong một kỳ báo, Chóe vẽ nhân vật Hí dắt chó đi chơi trong bức họa có ba cảnh liên tục. Cảnh thứ nhất là Hí thành thoi đi dạo với một con chó bên cạnh. Cảnh thứ hai là Hí đi giữa ba, bốn con chó. Cảnh thứ ba là cả một rừng chó chen chúc bao kín Hí tới mức chỉ còn hở chòm đầu. Giữa không khí chống tham nhũng, bức tranh khiến tờ báo bị tịch thu với tội trạng mạt ly Tổng Thống. Kiểu buộc tội của Bộ Thông Tin thườ đó thường nặng tính gán ép ngoài mức tưởng tượng. Số báo loan tin Cộng Sản pháo kích vào thị xã Cam Ranh sát hại 8 thường dân bị tịch thu với tội danh gây hoang mang dư luận. Số báo khác loan tin một buôn Thượng tại Pleiku bị Cộng Sản tàn sát không còn ai sống sót bị tịch thu với tội danh cố tình hạ thấp uy tín quân đội vì không bảo vệ dân chúng. Số báo khác nữa loan tin bộ đội Cộng Sản Bắc Việt thuộc Sư Đoàn Sao Vàng họp thành từng nhóm về hàng tập thể tại Quảng Ngãi bị tịch thu vì loan tin thất thiệt. Theo Bộ Thông Tin, danh từ tập thể chỉ dùng được khi toàn bộ Sư Đoàn trên về hàng một lượt chứ không thể dùng khi chỉ có những nhóm năm, mười người về hàng...

Cung cách buộc tội như thế để tịch thu báo khiến tôi không đập nổi ý nghĩ Bộ Thông Tin Việt Nam Cộng Hòa đang cố bảo vệ chế độ Cộng Sản miền Bắc bằng cách trắng trợn ngăn chặn báo chí đóng góp vào nỗ lực chiến đấu chung của miền Nam. Ý nghĩ này đến với tôi từ tháng 5-1972 khi chỉ trong một tháng, báo Sóng Thần bị tịch thu liên tục 30 số do phản ảnh tức khắc mọi tin tức chiến sự.

Tôi không giữ riêng ý nghĩ trong đầu mà viết bài đặt vấn đề công khai với Quốc Hội và nói thẳng với Tổng Trưởng Thông Tin Trương Bửu Điện, khi ông ra lệnh cho Giám Đốc Nha Báo Chí Trần Văn Lưu mời tôi tới trực tiếp thảo luận với ông về cách làm việc của Bộ này.



Lê Đức Thọ và Kissinger

Bộ Thông Tin chẳng những không thay đổi cách làm việc mà tiếp tục với mức cao hơn gấp bội vào thời Tổng Trưởng Hoàng Đức Nhã. Cung cách đó khiến bất kỳ bức hí họa nào của Chóe cũng có thể mang lại tai họa tức khắc. Hàng loạt bức họa về đề tài thời sự và chính trị như bức họa về Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam qua hình ảnh Nguyễn Thị Bình ngồi chàng hảng cho hai lãnh tụ Mao Trạch Đông – Brejnev chui vào, bức họa về những cuộc đi đêm tại hội nghị Paris qua hình ảnh Kissinger – Lê Đức Thọ nằm phủ chung một tấm mền hay bức họa diễn tả tình trạng ngưng bắn theo hiệp định Paris bằng cặp đùi trần khếp chéo với vòng tay ôm hờ... đều bị buộc là khiêu dâm, vi phạm điều 35 luật Báo Chí.

Tờ Sóng Thần với mức in trung bình trên một trăm ngàn số mỗi ngày nên mỗi lần bị tịch thu đều như lãnh một đòn chí mạng vì tổn hại vốn liếng quá lớn. Nhưng tòa soạn không thấy cần nhắc nhở Chóe điều gì, ngoài sự tán trợ anh bước tới theo hướng đi đã chọn.

Qua nhiều bức họa của Chóe, nụ cười bị chìm hẳn giữa những đợt trào cảm xúc chua xót, tủi hờn, phẫn nộ. Anh đến với mỗi đề tài như bị cuốn vùi trong cơn lốc xoáy dữ dội và cảnh ngộ quay cuồng cùng cực đã khiến phải lộ toàn diện tác động tàn khốc cùng tính chất ghê hãi của từng sự kiện thực tế trước thân phận nhỏ nhoi của con người.

Các bức họa về đề tài chiến tranh và hòa bình đã diễn tả tận cùng cảnh ngộ trở trêu bi thảm của người dân Việt Nam qua hình hài chỉ còn như nhánh cây khô của đứa trẻ đang cố nút một bình sữa rỗng do phần đáy đã bị đập vỡ hoặc qua tấm thân trơ xương của một kẻ giờ chiếc nón mê xin bỏ thí mà đồng xu Hòa Bình bỏ thí lại xé toạc chiếc nón mê đó. Gần như Chóe không cảm bút diễn tả ý nghĩa mà sống trọn vẹn với nỗi đau của kiếp nạn nhân cùng sự trực cảm về những cảnh đoạn trường mà thời thế dồn dập trút xuống đầu mọi con người đang có mặt trên mảnh đất Việt Nam. Hí họa của Chóe chỉ còn đem lại nụ cười cay đắng và thúc đẩy những dòng nước mắt qua hình ảnh người dân miền Bắc thân tàn ma dại với thương tích đầy mình ngửa tay cầu xin ơn huệ tái thiết nơi từ tâm của tha nhân trong khi lãnh tụ được diễn tả bằng hình ảnh ngất ngưỡng hả hê trên bàn tiệc với đôi đũa là những lóng xương người.

Khi linh mục Đinh Xuân Hải cùng một vài linh mục xuất hiện trên màn ảnh Truyền Hình Sài Gòn bên vực Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, đã kích những người chống tham nhũng, Chóe ghi lại sự việc bằng bức họa một linh mục từ trong máy truyền hình vươn tay nắm cây dáo nhọn thọc vào tim một người đang phơi thây trên thập tự giá. Sau khi tờ báo in bức họa, linh mục Thiên Hồ xuất hiện tại tòa soạn với ánh mắt buồn thảm tôi chưa bao giờ thấy. Ông tới trước bàn nhìn tôi, lắc đầu nói thật chậm:

– Mày làm tao mất ngủ suốt đêm qua. Tao khóc vì bức tranh của thằng Chóe.

Trường ban trị sự Sáu Cao với thói quen cấu kính từ thuở sống tại chiến khu Bà Đen hai mươi năm trước gần như thường xuyên cau có gắt gỏng, cũng cho biết không ngăn nổi nước mắt trước bức họa đó và bức họa về tình trạng báo chí bị bóp nghẹt qua vụ án Sóng Thần 31-10-1974 với hình ảnh cô gái chít khăn tang, thân xác gầy guộc, quần áo tả tơi bị trói chặt chân tay, cột vào một cây gai dưới trời nắng lửa. Riêng tôi, mỗi lần nhận những bức họa từ tay Chóe, tôi luôn có cảm tưởng anh không vẽ mà vừa hòa nhập và nhận chung gánh nặng oan khiên để cất lên tiếng gào xé ruột của những con người yếu đuối đang quặn mình dưới đủ loại roi vọt. Chóe gần như luôn cố tránh đề cập tới việc vẽ cũng như ý nghĩa những bức họa của mình. Khi có ai đặt câu hỏi, Chóe đáp lại bằng nụ cười hiền hòa và một câu nói vắn gọn:

- Tôi vẽ để chọc cười thôi, ai hiểu sao cũng được.



Lúc này Chóe đã trở thành quen thuộc với người đọc báo tại Việt Nam và cả với một số người ngoại quốc, Khoảng cuối năm 1973, Chóe cho tôi biết có một người Mỹ liên lạc qua Trần Dạ Từ muốn gom những bức họa đã in báo của anh thành sách để xuất bản ở Mỹ. Anh chờ quyết định của tôi, vì hầu hết những bức họa đó đều in trên báo *Sóng Thần*. Tôi thấy đây là chuyện đáng mừng không chỉ cho riêng Chóe nên nhắc anh thúc Trần Dạ Từ cứ tiến hành và không cần thắc mắc gì về mọi vấn đề khác chẳng hạn như vấn đề bản quyền.

Mấy tháng sau, đầu năm 1974, Chóe tới tòa soạn trao cho tôi tập sách mang tựa đề *The World of Chóe* với dòng chữ phụ ở dưới: *Vietnam's Number-one Editorial Cartoonist*. Sách do Glade Publications ở North Carolina ấn hành mở đầu bằng những trang viết về Chóe của Barry Hilton. Theo Barry Hilton, lịch sử luôn bị áp chế của Việt Nam đã hình thành truyền thống đối kháng quyết liệt coi rẻ mọi kẻ nắm quyền uy với lối nhạo báng đặc thù khởi từ quan điểm của lớp người bị dày xéo. Và, có thể coi những kiểu điên loạn đầy sáng tạo của Chóe là cách biểu hiện truyền thống đó cao nhất trong thế kỷ hai mươi (1).

Barry Hilton cho rằng cuộc sống giữa vòng cuốn hút của mọi loại công việc khiến nhiều người Mỹ vẫn mơ hồ về Việt Nam. Do đó, vấn đề đặt ra, theo Barry Hilton, gần như một chương trình trao đổi văn hóa toàn diện để nói cho người dân xứ sở này biết những thứ mà người dân xứ sở kia ưa thích – họ sống như thế nào, suy nghĩ về điều gì, cười vui vì điều gì? Tác phẩm của Chóe là bức thư ngỏ bán chính thức tuyệt vời của dân tộc Việt Nam gửi cho toàn thế giới, khởi sự giải đáp thắc mắc thứ ba vừa nêu. Tác phẩm này là Chóe với trọn vẹn sự kỳ quái, cũng là phần đóng góp của Việt Nam vào sự hiểu biết và hòa bình quốc tế (2).

Chóe trao tập sách và cho tôi biết đây là ấn bản hạn chế để tham khảo ý kiến chứ chưa phải ấn bản phát hành. Chóe chỉ nhận được ít bản để gửi tới những người cần thiết. Ít lâu sau đó, tôi được biết Barry Hilton không thể ấn hành tập sách do Bộ Ngoại Giao Mỹ không muốn thấy tập sách phổ biến vì nội dung đã kích nặng nề Ngoại Trưởng Kissinger và Tổng Thống Nixon về đường lối giải quyết cuộc chiến Việt Nam lúc đó. Barry Hilton là viên chức của Bộ này nên đành bỏ ý định và tập sách mãi mãi chỉ có 1000 bản in thử trao tay cho một số người.

Chóe không nói lời nào về sự việc kém vui này và cũng không tỏ ra thất vọng hay bực bội. Anh luôn giữ nguyên vẻ bình thản cố hữu với nụ cười hiền hòa thoải mái. Anh vẫn bình thản như thế, khi nhật báo *Sóng Thần* đặt vấn đề hủy bỏ các luật báo chí trái với nội dung Hiến Pháp VNCH khiến tòa soạn thường xuyên căng thẳng vào cuối năm 1974. Mỗi ngày Chóe lặng lẽ xuất hiện đưa những bức họa cho số báo hôm sau rồi lặng lẽ biến đi như chiếc bóng. Kể cả khi tòa soạn quyết định đốt báo để phản đối lệnh tịch thu, Chóe cũng không bày tỏ ý kiến nào, ngoài việc im lìm tiếp tục vẽ.

Một buổi trưa, tôi vừa ngã lưng xuống chiếc ghế nhựa giữa tòa soạn vắng lặng bỗng Chóe đẩy cửa bước vào. Anh tới đứng sững trước ghế, im lặng nhìn tôi bằng ánh mắt trữu nặng. Tôi toan lên tiếng nhưng ngưng lại khi thấy Chóe đưa tay nhắc cặp kính, dụi mắt. Rồi Chóe nói một cách khó khăn:

– *Nhìn anh làm việc, em cứ muốn khóc!*

Tôi hoàn toàn bất ngờ trước sự bày tỏ khác thường của Chóe, cố cười hỏi lại:

– Chóe thấy tôi làm việc thế nào?

Chóe nói nhanh “*Anh cô độc quá!*” rồi bật nắc.

Tôi choàng ngồi dậy, nhưng Chóe lật đật quay đi, vừa đưa tay chùi má vừa mở cửa bước ra. Tôi bước theo tới cửa thì Chóe đã xuống hết cầu thang. Đứng nhìn theo anh hồi hả bước ra phố, tôi tự nhủ sẽ thu xếp gặp riêng Chóe vào hôm sau. Nhưng tôi không làm nổi việc nhỏ nhoi này. Mức độ căng thẳng với hàng loạt sự việc dồn dập từ cuối tháng 9-1974 luôn đặt tôi vào tình thế không còn một phút rảnh rang. Rồi tờ báo bị thu hồi giấy phép và những ngày lẩn tránh công an mật vụ truy tróc kéo dài cho tới cuối tháng 4-1975.



Một ngày đầu tháng 5-1975, giữa cơn rũ liệt vì tuyệt vọng của thành phố Sài Gòn, Chóe đột ngột tới nhà tôi. Anh cho biết cùng với Hải Triều bị bắt giam hơn ba tháng tại Nha An Ninh Quân Đội và tự ra khỏi nhà giam này vào buổi trưa 30-4-1975. Chóe kể lại sự chứng kiến cảnh người lính Biệt Động Quân đứng giữa cầu Thị Nghè cầm M.16 bắn chiếc xe tăng đang tiến tới để bị bắn gục xuống. Anh chấm dứt câu chuyện bằng một hơi thở dài rồi ngoảnh nhìn ra vườn. Chóe như già sọm hẳn với những nét khổ não in hằn trên mặt. Trong khoảng khắc đó, tôi nhớ lại tiếng nấc không kìm hãm nổi của Chóe vào buổi trưa anh gặp tôi tại tòa soạn *Sóng Thần* và chợt thấy hiện hiện từ vẻ ngoài cùng mọi cung cách hiền hòa bình lặng của Chóe, một con người bị vây hãm triền miên giữa cảm giác xót xa dấy lên từ nỗi đau chông chát trong tâm khảm – nỗi đau không do cảnh ngộ bản thân mà bắt nguồn từ cuộc sống của đồng loại, cụ thể là từ những dằn vặt về thân phận sâu kín của con người trước thực tế đang phơi trải. Cung cách hiền hòa bình lặng của Chóe có thể coi như một sắp đặt tự nhiên để nỗi dằn vặt không biến thành ngòi nổ phá tung thân xác anh.

Nhưng Chóe sẽ không bao giờ trút bỏ nỗi tâm tư trĩu nặng về những nỗi oan khiên mà đồng loại phải nhận chịu.

Ý nghĩ này trở lại với tôi vào năm 1991.

Thời gian này tôi đã ra khỏi tù và được bạn bè giúp cho có một sạp báo bên cầu Bông, sát trường nữ trung học Lê Văn Duyệt cũ. Cũng một buổi trưa, Chóe bất ngờ xuất hiện. Anh không đạp xe đạp như tôi mà đi xe 125 phân khối. Anh cho biết nhờ vẽ tranh chợ nên có tiền mua xe và anh chọn chiếc xe này để tránh bị cướp bóc chặn đón có thể mất mạng vào những lúc di chuyển ban đêm.

Anh kể tiếp ngoài việc vẽ tranh chợ, anh vẫn vẽ hí họa nhưng vẽ màu, vẽ cỡ lớn, vẽ... rồi bỏ! Bức họa Chóe vừa vẽ xong lúc đó là vẽ một chiếc thang. Anh đưa hai bàn tay ra phía trước phác cho tôi thấy khổ tranh lớn gần bằng bức vách trong đó chỉ có một chiếc thang với phần chân thang là mấy gióng cây buộc chắp vá. Đầu thang gác lên những áng mây mỏng manh cao

vút và chân thang chắp vá đặt trên mấy đám khói vật vờ. Anh kết luận:

– Tôi cứ vẽ theo ý nghĩ bất chợt rồi xếp vào xó bếp.

Trong lúc Chóe kể, tôi nghĩ tới những con người leo trên chiếc thang dẫn lên thiên đường và cảm giác chua xót vấy hăm Chóe suốt thời gian vẽ. Tôi nhìn Chóe, thấy anh không thể ngưng vẽ, không bao giờ thoát khỏi nỗi dần vật về những oan khiên cứ thân nhiên trút xuống. Đó chính là cuộc sống của anh. Điều may mắn mà Chóe được ban tặng là tài năng và bản tính sẵn sàng cam chịu nên mọi nghịch cảnh chỉ dẫn đến kết quả là những bức tranh với một nụ cười.

Chỉ một lần tôi nghe Chóe nhắc đến nỗi đau kéo dài trong tâm nín của riêng anh. Đó là buổi chúng tôi ngồi với nhau đầu năm 2003 sau khi Chóe tới Mỹ khoảng ba tuần.

Chóe cùng vợ tới Virginia ngày 19 tháng 12 năm 2002 do Kim Việt và Nguyễn Văn Khanh bảo lãnh qua Mỹ chữa bệnh và đang ngụ tạm tại nhà Đặng Đình Khiết ở Falls Church. Anh bị bệnh tiểu đường, năm 1997 bị tai biến mạch máu não liệt bại một thời gian, sau đó qua Pháp chữa hai lần vào năm 1998, 2001 nhưng không thuyên giảm, mắt phải bị mù, mắt trái chỉ còn thấy lơ mờ và đi đứng lẩy bẩy. Đã hai năm, anh không còn cầm được cây cọ nên chuyển qua viết bằng cách đọc vào máy ghi âm cho vợ con chép lại.

Bữa đó, tôi vừa qua cuộc giải phẫu thanh quản không được phép nói nhiều nên Chóe nhắc vợ lấy một truyện ngắn của anh đọc cho tôi nghe.

Truyện viết về cảnh sống trong trại tù cải tạo với những ý nghĩ vẫn vơ, những ước mong mơ hồ, những niềm vui kỳ quặc đẩy lui tôi rất nhanh về quãng thời gian đã qua. Những ngày bị biệt giam tại X.15 gần như tôi không thể rời khỏi mấy chục con kiến luôn chạy loăng quăng tứ góc này qua góc khác và ao ước hoài có một chiếc ghế gỗ để ngồi lên đó, buông thõng hai chân thay vì kéo dài ngày này qua ngày khác cảnh bó gối ngồi bệt trên sàn xi măng. Tôi luôn tưởng tượng khi được ngồi trên chiếc ghế như thế hai khớp đầu gối và các bắp chân buông thõng thoải mái sẽ đem lại cho tôi cảm giác nhẹ nhàng như cánh chim bay bổng trên mây. Chiếc ghế gỗ trở thành ước mơ đeo bám tôi nhiều ngày tháng và hiện hình trở lại khi tôi nghe Chóe diễn tả niềm vui được thoải mái xưng hô mày, tao với... mấy con bò! Chóe có niềm vui tột bậc này khi chuyển về trại Chăn Nuôi lãnh việc chăn bò.

Những dòng chữ đơn sơ nói về niềm vui tột bậc của Chóe có thể dễ dàng trôi qua mắt người đọc, nhưng tôi nghĩ chắc chắn anh đã viết bằng trọn vẹn nỗi chua xót về cảnh ngộ bản thân cùng bè bạn xung quanh và trong lúc viết có thể khuôn mặt Chóe cũng đầm nước mắt hệt như lúc này khi anh cùng tôi nghe đọc lại đoạn truyện. Những dòng nước mắt lạnh lẽo tuôn và những ngón tay Chóe run run mân mê bất định trên gò má tạo cho tôi cảm giác anh đang bị cuốn chìm theo một ý nghĩ nào đó đến độ không còn biết sự có mặt của tôi cũng như việc chính anh đang khóc. Khi vợ anh đọc dứt, Chóe chậm chạp gỡ cặp kính, đưa bàn tay chùi má. Rồi vẫn với cách nói nhỏ nhẹ chậm rãi, anh kể có lúc ở trại cải tạo, anh phải giở trò trộm cắp vài củ khoai, vài trái bắp để được coi khinh là thứ bò đi. Anh phải làm thế vì quá sợ mỗi ám ảnh bị những cặp mắt rình mò thường xuyên đeo bám.

Năm 1992, khi có cơ hội viết vẽ cho một số tờ báo tại Sài Gòn, anh lại tái diễn tấn tuồng trộm cắp thuở ở trại tù dưới hình thức khác. Chóe cho biết anh bắt đầu vẽ trở lại với bút hiệu Trần Ai, nhưng mọi người vẫn gọi anh là Chóe. Cái tên Chóe luôn được trưng kèm với ba tháng tù hồi đầu năm 1975 tại Nha An Ninh Quân Đội. Riêng Chóe không thể quên cái tên đó cũng gắn liền với những mối đe dọa phủ quanh cuộc sống của mọi người. Nỗi kinh hoàng ám ảnh Chóe lúc này là cái phần gắn liền kia sẽ trở thành nguồn gốc thảm họa cho cảnh đời vừa trở lại bình

thường của anh. Anh sẽ không còn được quay quần giữa những người thân, không còn được sống những ngày êm ả, nhất là không còn được vẽ vờ trên giấy. Vì thế, anh phải luôn bôi xóa hai chữ Sóng Thần, bôi xóa hơn mười năm tù trong các trại cải tạo và bôi xóa những cảm nghĩ thực của mình bằng mọi cách. Anh không khó khăn trong việc bôi xóa này vì hết thấy những người đang muốn có tranh của anh cũng đều muốn bôi xóa. Anh không đơn độc trong màn kịch trộm cắp như thuở ở trong tù nhưng không trốn khỏi nỗi tủ nhục ngấm ngấm vì luôn đối diện với sự dối trá hèn mạt của chính mình.

Tôi đang bị cấm nói và cũng không biết nói gì nên im lặng. Chóe thờ dài rồi nhắc vợ kiểm một bài viết của anh đã đăng báo ở Sài Gòn năm 2000. Anh trao bài viết cho tôi. Bài viết có tựa đề *Giống Người Khác* vồn vện ba cột báo ngắn ghi lại lời tự kể của Chóe về những chuyện anh đã gặp:

‘Tôi vừa chạy xe qua khỏi bùng binh ngã sáu, queo qua đường NTMK thì có một thanh niên đuổi theo và ra hiệu cho tôi dừng xe lại. Trông anh ta đáng vẽ đảng hoàng nên tôi cũng tấp xe vào lề đường xem có việc gì. Anh ta cười cười: “Xin lỗi chú, cháu đuổi theo chú từ đường NVC, chú chạy nhanh quá! Không giấu gì chú, cháu là một người rất hâm mộ chú, cháu chạy theo để xin chú một chữ ký”. Gì chứ chữ ký là tôi sẵn sàng và rất hân hoan nữa là đảng khác. Không đợi tôi phải tự lục túi mình tìm bút, chàng thanh niên nhanh nhẩu đưa ngay cây bút và quyển sổ cho tôi ký tên. Tôi thì phải chuẩn bị một chút, thay cái kính cận đang đeo bằng cái kính lão để thấy đường ký ấy mà. Tranh thủ khoảng thời gian ấy, chàng thanh niên hỏi ngay: “*Chú là nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu?*” Tôi trả lời không phải (*may mà vẫn chưa kịp ký tên*) rồi thay cái kính cận lại chỗ của kính lão, không quên gật đầu chào chàng thanh niên kia, dọt xe đi.

Tôi không nhớ đây là lần thứ mấy người ta làm tưởng tôi với Phạm Trọng Cầu. Có lần đi trong đoàn về thăm phố cổ Hội An gồm các nhà nghiên cứu, nhà văn, nhà báo, cách doanh nghiệp, nhà mặt trận và cả nhà dẫn chương trình Phương Thảo. Ở Hội An có ít người đến rạp Hòa Bình TP.HCM xem Phương Thảo làm MC, nhưng ở đây khán giả biết Phương Thảo dẫn chương trình qua băng video Mưa Bụi. Khán giả reo lên “Phương Thảo, Phương Thảo.” “Ồ kia, có cả Phạm Trọng Cầu nữa”. Tôi đi gần Phương Thảo, “Đó đó, cái ông râu xồm là Phạm Trọng Cầu đó. Mà chạy về kêu chị Bốn nói tối nay trình diễn văn nghệ có cả Phương Thảo và Phạm Trọng Cầu nữa. Chắc là hay lắm đó”. Đêm ở Hội An tôi cũng lên sân khấu để vẽ tặng khán giả. Có lẽ một số khán giả đêm ấy sẽ nghĩ rằng Phạm Trọng Cầu ngoài tài viết ca khúc, tài đàn hát còn có nghề vẽ chân dung tại chỗ nữa.

Mới đây thôi, khi phim *‘Đồng tiền xương máu’* chiếu trên tivi, tôi đến bệnh viện Y Học Dân Tộc trị bệnh, lúc chờ đợi đến lượt mình lên bàn chiếu tia laser, có một bà bệnh nhân đến hỏi tôi “đóng xong phim là vào bệnh viện hả?” Tôi ngó người ra chưa kịp nói năng gì, bà ta lại tiếp “râu quai nón đẹp thế kia mà đóng phim lại cạo phần quai nón đi uống thế, nghệ sĩ nhân dân, nghệ sĩ ưu tú mà cũng phải ngồi chờ đến lượt mình sao, anh Lâm Tới?” À! Té ra bà tưởng tôi là diễn viên Lâm Tới. Giữa nhạc sĩ Phạm Trọng Cầu và diễn viên Lâm Tới làm sao giống nhau mà có người bảo tôi giống hai nhân vật này? Còn một nhân vật nữa mà rất nhiều người bảo tôi giống, họ bảo là tôi giống từ ba chục năm trước cơ (*nghĩa là từ lúc tôi chưa đẻ râu*) đó là nhà văn Hemingway – ông ta là người Mỹ da trắng chính cống còn tôi là người Việt Nam da vàng 100% mà bảo giống thì giống làm sao cơ chứ?

Nhưng có một người tôi rất muốn giống đó là chính tôi, vậy mà có người còn không chịu tin. Có lần ở tòa soạn, phòng thường trực điện thoại cho tôi bảo là có bà bạn đến tìm. Tôi ra phòng thường trực thấy chẳng ai quen cả và cũng chẳng ai đến nhận người quen với tôi. Người thường trực ngạc nhiên nhìn người phụ nữ xưng là bạn của tôi rồi giới thiệu: “Đây là họa sĩ Chóe”. Người phụ nữ ấy nhìn tôi rồi lắc đầu: “Chóe hả? Không phải Chóe đâu! Ông kia kia! Giống... Chóe hơn! Ông này không có vẻ gì là... Chóe cả!”

Bài viết chỉ là một giai thoại vui. Nhưng trọn vẹn nỗi xót xa của Chóe hiện lên rất rõ trước mắt tôi qua những dòng chữ cuối cùng. Tôi hiểu rõ cảm giác tủi nhục ngấm ngấm của anh qua dòng chữ ghi ước muốn chỉ được giống chính mình và lời nói của một người nhận là bạn quen đã nói thẳng với Chóe: *“Chóe hả? Không phải Chóe đâu!... Ông này không có vẻ gì là... Chóe cả!”*

Câu nói nhẹ nhàng không diễn tả sự ngạc nhiên mà chính là ngọn đòn miệt thị thăm hại đập thẳng vào giữa mặt người nghe. Nỗi đau càng thấm thía hơn do câu nói cứ lặp lại hoài vì chỉ là tiếng nói của chính mình. Tôi nhớ tới lời than của nhà văn tiền bối Ngô Tất Tố do Tô Hoài ghi lại trong hồi ký: *Làm người khó lắm!*

Tôi nhớ tới chọn lựa của một nhà văn trẻ miền Bắc cũng qua hồi ký của Tô Hoài. Nhà văn trẻ này đã chọn cách tự nuốt qua họng một nắm lưỡi dao cạo để cắt đứt ruột gan mình. Sự việc có thể khó hiểu với những người chưa từng trải cảnh sống xã hội Việt Nam nhưng là thực tế từng ngày từng giờ vây phủ những người có mặt và từng giúp Nhật Tiến rút ra một kinh nghiệm: *“Cách duy nhất để tồn tại là phải đối trá hèn hạ, vì chẳng còn nói được cái gì khác hơn khi phải đối thoại với loại người không còn tâm địa con người.”* Ít nhất hai lần, Chóe đã cố tìm cách trốn khỏi cảnh sống đó. Sau khi ra khỏi trại tù cải tạo năm 1985, anh vượt biên nhưng kết quả là phải trở lại nhà tù một lần nữa.

Với hơn mười năm tù, Chóe nộp đơn xin ra đi theo chương trình HO. Đơn của anh bị từ chối. Nhân viên ODP bác bỏ mọi lời giải thích, bởi theo nguyên tắc, mọi việc phải được chứng minh bằng giấy tờ. Những tờ Giấy Ra Trại phát cho người tù khi được thả đều kèm theo lời nhắc là bản duy nhất, không thể sửa đổi hoặc xin lại bản khác. Do đó, đã có trường hợp tù nhân Phạm Hiệp tại trại Z.30A bị bắt vì tội trốn học tập vẫn phải nhận tờ giấy ra trại với hàng chữ ghi tội trộm cắp. Phạm Hiệp nêu vấn đề với cán bộ an ninh trại nhưng chỉ nhận được một câu nói chắc nịch: *“Anh muốn đổi giấy thì cứ trở về đội học tập tiếp tục, chờ chỉ thị của Bộ.”* Tất nhiên Phạm Hiệp không dám mong đổi giấy nữa và đã ra trại với tội danh trộm cắp. Giấy Ra Trại của Chóe không ghi làm tội trạng nhưng không ghi ngày bị bắt vào tù. Nhân viên ODP nghe Chóe khai đã ở tù hơn mười năm, nhưng không thể dựa vào đâu để xác định tính xác thực của lời khai đó. Trong cảnh đường cùng, Chóe may mắn có tài vẽ và gặp thời điểm cần chứng cứ cho chủ trương ‘cởi trói cho văn nghệ’, một chủ trương được ca tụng bằng nhiều danh từ tốt đẹp, đồng thời cũng gọi nhắc không ít nỗi tủi nhục. Chóe dù là gì vẫn không thể vượt khỏi thân phận mà hết thấy những người xung quanh phải gánh chịu vì chỉ riêng những người mà Nhật Tiến diễn tả là loại người không còn tâm địa con người mới thực sự có quyền quyết định cuộc sống của anh.

Từ 1992, Chóe không chỉ đối thoại với loại người đó mà còn sống dưới sự che chở của loại người đó nên ước mơ được giống chính mình quả là ước mơ cực lớn và nỗi đau phải gian dối khó thể tránh với bất kỳ ai còn biết hổ thẹn.



Nhưng Chóe may mắn vẫn còn những thời khắc sống đúng cuộc sống của mình. Sự kiện này hiển hiện qua nhiều bức họa và qua nhiều bài viết của anh. Những bức chân dung tự họa

của Chóe cho thấy anh vẫn sống đúng với mình khi vẽ. Anh đã ghi lại hình ảnh mình bằng cây cọ thọc vào mắt với dòng mực tuôn ra gọi nhắc máu và nước mắt, bằng hình ảnh miệng bị dán kín dưới hai mảnh băng keo bất chéo hoặc bằng cảnh cầm búa chặt một thân cây lớn với hướng đồ sẽ đè lên chính mình.

Mỗi bức họa này khi in trên báo luôn có một dòng chú thích như *'khi người có râu quai nón hôn'* hoặc *'biếm họa và cây tiêu cực'*. Mọi chú thích đều ghi rõ là của tòa soạn tức do người khác viết và chỉ có sau khi tranh đã hoàn tất. Chóe vẫn vẽ tranh không lời nên chắc chắn vẫn sống trọn vẹn với mình khi vẽ. Tuy nhiên, chấp nhận những chú thích như thế và còn phải bày tỏ sự chấp nhận trong cung cách vui vẽ là những vết thương nhức nhối.

Thêm nữa, vào nhiều dịp được giới thiệu với mọi người, Chóe luôn luôn gặp những dòng tiêu sử của mình như một sản phẩm đúc khuôn, những dòng tiêu sử được lập lại từng chữ trên mọi tờ báo theo cung cách uốn nắn mọi sự kiện trong cuộc sống của anh:

"Họa sĩ Chóe sinh tại An Giang, cầm bút vẽ từ năm 1965 và nhanh chóng được xem là cây biếm họa báo chí bậc nhất Việt Nam. Cây cọ của ông không nề nang một ai, từ Tổng Thống Mỹ Nixon, ngoại trưởng Kissinger cho đến Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ, Trần Văn Hương, Big Minh... trong những thời điểm nhạy cảm nhất. Trên nhiều báo đối lập như Tin Sáng, Điện Tín, họa sĩ Chóe đã vẽ nhiều chân dung nhân vật xâm lược, bán nước với nét bút biếm họa sắc sảo, tiềm ẩn ý tưởng phê phán hoặc ngấm ngấm phơi trần mặt trái của đương sự. Thế là họa sĩ Chóe đã bị chế độ cũ bắt giam. Sau ngày giải phóng, tranh của ông tiếp tục xuất hiện trên nhiều tờ báo và tạo được phong cách riêng trong việc phê phán những thói hư tật xấu, những tiêu cực hủ lậu ngõ hầu góp phần vào công cuộc lành mạnh hóa xã hội..."

Chóe tự hiểu hơn ai hết rằng anh không nổi tiếng từ 1965, không tương quan với những tờ báo *Tin Sáng, Điện Tín* trước 1975, không có thái độ chính trị như được gán ghép. Anh cũng không quên sau 1975 chỉ được trở lại với cây cọ sau mười mấy năm sống trong các trại tù và cầm cọ trở lại với nỗi khiếp hãi sẽ đá phẫn vào lưới nhà... Nhưng anh không thể chọn lựa ngoài sự im lặng. Thậm chí im lặng mang tính đồng lõa trước cả những bài báo ghi các lời lẽ được gán cho anh theo hướng bôi xóa một thực tế. Khi đề cập tới một truyện ngắn của Chóe kể lại cảnh tù của mình sau 1975 người viết diễn tả như sau:

"Tôi hỏi Chóe chuyện Sợi Tóc. Chóe ngừng bút vẽ cất cái giọng rề rề kể: Trước năm 75, do chống chiến tranh, tôi bị chính quyền ngụy bắt bỏ tù. Trong tù rất đàn ông. Một hôm tôi nhặt được sợi tóc dài đàn bà. Cả lũ chúng tôi giành nhau nâng trên tay sợi tóc đàn bà ấy rồi cứ thế tự tưởng tượng, tự mơ tới những người đàn bà của đời mình..."

Mọi độc giả của truyện *Sợi Tóc* chỉ thấy hiển hiện cảnh sống trong trại tù cải tạo sau 1975 tại một vùng rừng núi, nhưng Lưu Trọng Văn, một cây bút của chế độ, con trai nhà thơ một thời nổi tiếng Lưu Trọng Lư đã viết như vậy.

Chỉ một lần Chóe bày tỏ ý kiến về những gán ghép do sự việc nằm trong giới hạn có thể được. Chóe ghi lại trong một tạp bút như sau:

"Buổi sáng thứ hai đến tòa soạn báo TTCN, một bạn đồng nghiệp cho biết hôm thứ bảy tuần rồi trong một bản tin về 'Triển lãm của thầy và trò trường Đại học Mỹ thuật' của HTV có nói đến tôi là một ví dụ tên tuổi xuất thân từ trường Mỹ thuật... Câu chuyện nhằm lẫn trên HTV làm cho tôi băn khoăn suốt buổi sáng không vẽ vơi được gì cả. Tôi rất sợ sự hiểu lầm là tôi mạo nhận mình xuất thân từ trường Đại học Mỹ thuật. Tôi vốn không đủ tiêu chuẩn để thi vào trường Mỹ thuật dù là tiểu học chứ đừng nói đến cao đẳng hay đại học..."

Việc được đài truyền hình HTV đề cao là xuất thân từ trường đại học khiến Chóe phải băn khoăn do vẫn nhớ mình chưa qua bậc tiểu học thì việc anh không ngừng ước muốn được giống mình là điều dễ hiểu khi chính anh luôn phải che đậy bản thân bằng những lời gian dối.

Sợ hãi và khinh ghét gian dối nhưng hàng ngày hàng giờ lại phải dựa vào gian dối chắc chắn không giúp tạo nổi một tâm trạng thoải mái.

Vì thế, tôi không ngạc nhiên khi Chóe nhắc lại nhiều lần ý nghĩ chữa bệnh xong, anh sẽ không trở về Việt Nam nữa dù phải sống bất hợp pháp tại Mỹ và đề nghị tôi nên tái xuất bản tờ *Sóng Thần*, thậm chí chỉ xuất bản mỗi tháng một số thôi. Ao ước của Chóe là được nhìn thấy tên tờ báo hiện tại trên giấy và có Chóe giữa những bạn bè thuở nào.

Từ trung tuần tháng 1-2003, gần như một khung trời mới luôn mở ra trước mắt Chóe. Chóe khoe với tôi là anh đã có cảm giác thực sự về tuyết, do được nắm cả nắm tuyết trong tay và đang chờ nhìn thấy cảnh tuyết rơi, vì bác sĩ bảo đảm sẽ phục hồi thị lực con mắt trái của Chóe để Chóe có thể vẽ trở lại. Bác sĩ không chỉ nói mà đã cho Chóe thấy rõ bằng thực tế. Chiều 17 tháng 1, Chóe được chích thuốc và được cho biết mũi thuốc sẽ giúp Chóe nhìn rõ một thời khoảng ngắn vào sáng hôm sau.

Sáng 18 tháng 1, Chóe thử bằng cách mở một tờ báo và mừng rỡ tới kinh ngạc khi đọc được chữ. Anh kêu lớn đã nhìn rõ chữ Pacific in trên báo, rồi gọi vợ mang giấy bút và các hộp màu cho anh. Khoảng hơn mười phút sau đó, Chóe hoàn thành 6 bức vẽ màu, những bức vẽ cuối cùng của anh trên những trang giấy mỏng trong căn phòng nhỏ trông ra mảnh đất trống phía sau trên đường Silent Valley, Falls Church – căn nhà của Kim Việt mà vợ chồng Chóe chuyển về ngụ tạm sau mấy tuần ở nhà Đặng Đình Khiết.



Bức vẽ cuối cùng

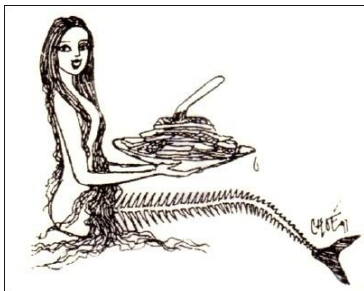
Chóe vẽ dứt bức thứ sáu, mắt anh bắt đầu nhức và mờ dần, nhưng niềm tin sẽ được sống với cây cọ vẫn lớn lên. Anh chỉ còn chờ tới ngày 27 tháng 2 sẽ vào bệnh viện vì bác sĩ bảo anh cần một thời gian phục hồi sức khoẻ đủ cho việc giải phẫu.

Gần như Chóe không băn khoăn về bệnh nữa mà chỉ nhắc tới công việc dự tính. Anh cho biết sẽ thực hiện bộ tranh thứ tư sau ba bộ tranh đã hoàn thành là chân dung các tổng thống Mỹ, chân dung các nhân vật đoạt giải Nobel và minh họa thơ Hồ Xuân Hương.

Bộ tranh thứ tư của Chóe sẽ diễn tả tác dụng thực tế của tất cả những lời nói của Hồ Chí Minh luôn được đề cao như châm ngôn định hướng sống cho người dân Việt Nam, chẳng hạn Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư hay Không có gì quý hơn độc lập tự do... Anh cho biết đã nghĩ nhiều từ nhiều năm qua về tác dụng thực tế trong đời sống Việt Nam của những lời nói đó và tả với tôi là anh sẽ minh họa câu vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người bằng hình ảnh một người bị cấm ngược đầu xuống đất, đưa chân lên trời để tay chân biến thành cành lá...

Tôi nhớ lại 10 bức họa được anh mang đi dự cuộc triển lãm *Phụ Nữ Nước Tôi* tại Nhật Bản tháng 7 năm 1995 và những bức chân dung các bạn tù Chóe vẽ khoảng 1976-1987. Năm 1978, tôi được thấy lần đầu một bức họa đó khi một tù nhân trẻ là Lê Xuân Hải từ Chí Hòa chuyển tới K.3 ở chung đội tù với tôi. Hải đưa ra bức họa chân dung anh với cái đầu to gần hết trang giấy, hai tay hai chân như những lóng xương khô kẹp trong một chiếc cùm. Hải nói người vẽ cho anh là họa sĩ Chóe và cho biết Chóe vẽ cho rất nhiều người nhưng đa số đều xé bỏ không dám giữ.

Riêng Chóe kể lại sau khi ra khỏi trại tù, anh đã vẽ tiếp chân dung nhiều bạn tù thuộc giới văn nghệ và không chỉ vẽ bằng bút sắt trên giấy. Có nhiều bức anh vẽ là tranh màu trên lụa, nhưng anh chỉ còn giữ được một ít hình chụp. Chóe nói đã trao tất cả cho Nhã Ca vào thời gian trước năm 1990 để Nhã Ca mang theo khi xuất ngoại. Trong số hình chụp còn lại, tôi bắt gặp bức Chóe tự họa với chiếc khóa cùm xuyên qua thịt khép kín hai môi và cặp kính là một chiếc xe đạp. Bức họa khiến tôi nhớ lại chuyện Chóe khi ra khỏi tù lang thang đi bộ trên đường phố bất ngờ gặp một người quen cũ và được tặng tức khắc một chiếc xe đạp. Chiếc xe đạp thuở ấy là ước mơ với hầu hết chúng tôi và chiếc khóa kẹp miệng đã diễn tả trọn vẹn thân phận không phải chỉ của riêng Chóe.



Mỹ nhân ngư

Những bức họa dự triển lãm tại Nhật Bản của Chóe thực sự cho thấy Chóe vẫn sống đúng với anh khi vẽ. Tôi không ngăn nổi cảm giác xót xa trước bức vẽ hình tượng mỹ nhân ngư ngồi bên bàn tiệc với đĩa thức ăn là nửa dưới thân xác mình. Chóe chẳng cần chú thích thì người coi tranh vẫn thấy rõ cái nhìn và cảm xúc của anh bắt nguồn từ cuộc sống nào của nữ giới Việt Nam, đồng thời cũng thấy khi vẽ, Chóe không còn nhớ đến việc che đậy chính mình. Tất cả những bức tranh trên khi được in lại trên báo ở Việt Nam đều kèm theo lời giải thích, chẳng hạn bức vẽ người phụ nữ Việt Nam oằn mình nhận chịu hết thảy rác rưởi trên trái đất được giải thích là diễn tả sự trút đổ rác rưởi cho Việt Nam hoặc bức vẽ 3 người phụ nữ với những mảnh vải màu không che kín nổi thân xác được phụ đề là kiểu che đậy của nữ giới...

Tôi luôn nghe văng lại câu nói quen thuộc của Chóe:

– Tôi vẽ để chọc cười thôi, ai hiểu sao cũng được.

Dù Chóe nói gì thì vẫn chắc chắn anh khó tránh khỏi cay đắng khi diễn tả người phụ nữ đất nước mình bằng những hình ảnh đó và nụ cười của Chóe luôn đượm đầy nước mắt. Chóe được ban tặng một tài năng đồng thời cũng được trao gửi một tâm hồn gắn kết với mọi cảnh ngộ của kiếp người. Cho nên, vừa biết sẽ được phục hồi thị lực, Chóe đã tức khắc nghĩ đến hàng loạt cảnh sống tàn khốc vốn chỉ là hậu quả thực tế do sự thúc đẩy chạy theo những lời đẹp đẽ nhất nhưng lại chỉ là những lời bịp bợm tráo tráo nhất.

Cuối tháng 2-2003, trước khi tôi đi California, Chóe nhắc lại việc năm 1995, tuần báo Pháp *L'Hebdo* trong chủ đề *Việt Nam 20 năm sau* với bài viết *Vietnam 20 ans après en six portraits* đã liệt kê Chóe giữa 6 khuôn mặt tiêu biểu cho Việt Nam do đặc trưng bướng bỉnh.

Anh nói như để tự nhắc nhở dứt khoát không kéo dài thêm thời gian che giấu mình nữa. Anh sẽ giống chính anh chứ không chịu phủ lấp dưới bất kỳ màu sắc nào. Anh nói chậm và nhấn mạnh từng lời với tôi:

– Anh thấy đó! Thành em của anh có xứng đáng được coi như thế không, nếu cứ tiếp tục giả ngây giả dại không chịu đương đầu với những thứ rắn rết? Tôi đã nhấn nhay nhục nhã quá nhiều...

Từ nhiều năm qua, tôi luôn khó chịu trước những đòi hỏi tuân phục đặt ra cho con người. Ý nghĩ gần như thường xuyên hiện lên trong đầu tôi là nỗi ngờ vực về tính chính xác của tôi mô tả sự hiện hữu thường trực tình trạng đương đầu giữa hai đối lực Tà và Chính trong cuộc sống. Đã nhiều lần tôi cảm nhận qua thực tế trước mắt là con người luôn bị xô vào cuộc tương tranh giữa cái Tà và cái Chính để sự sống chỉ còn là hiện thân của đọa đày vô nghĩa. Không biết bao nhiêu màu sắc huy hoàng lộng lẫy đã xuất hiện chỉ để xóa nhòa hẳn hình dáng thực sự của con người bằng mọi cách – vuốt ve, tô điểm, áp chế, bạo hành, tàn sát...

Ước muốn đơn giản của Chóe, vì thế, không hẳn chỉ là ước muốn riêng của một cá nhân. Chẳng con chim nào muốn sống mãi trong lồng cũng như chẳng con thú nào hài lòng với chiếc cũi, kể cả khi được chăm sóc, nuông chiều – nhất là không thể hài lòng với những trò nhảy nhót, múa may dưới áp lực roi vọt, cố biến thành một hình dạng khác hẳn với chính mình. Thực tế hiển nhiên là trước hết và mãi mãi con người chỉ có mặt để là con người, để sống đúng cuộc sống của con người chứ không phải để biến thành hình nộm cho màu sắc, dù là màu sắc của nhung lụa, gấm vóc.

Dù với biện giải nào thì con người cũng không thể vừa lòng với tâm trạng như Chóe tả bằng những vần thơ:

Suốt đời ta sợ
Sợ nắng, sợ mưa, sợ sương, sợ khói
Sợ tập vẽ cánh chim bay bằng tay trái
Làm người xem ngỡ vẽ cá giữa bụng bơi
Ta sợ bóng đêm
Sợ mặt trời quá sáng
Sợ ma quỷ hiện hình

Hơn cả quỷ ma – sợ chân dung trừu tượng
Ta sợ vẫn, sợ vợ

Sợ nói ra nỗi sợ.
Tâm trạng ấy sẽ khiến không một ai ngạc nhiên khi Chóe có những lời tâm sự:

*Em vút đi ngọn lửa
Ta từ bỏ kiếp rơm
Để đời sau không còn là tro bụi.*

Và, càng không ngạc nhiên trước những dòng chữ ghi lại lời than mà cũng là tiếng gào:
Ôi! Còn gì là hạnh phúc cho bằng khi con người không bị theo dõi, không bị rình rập. Ôi! Có tự do nào bằng khi khắp cõi đời này không có những con mắt tò mò rình rập. Cõi đời mà không có những con mắt tò mò rình rập thì không ai còn bị mất cắp, mất trộm.

Thậm chí cũng chẳng ai ăn cướp của ai.

Ta tự do! Ta tự do!

Có lẽ Chóe đã thực sự tự do, vì không còn hơi thở.

Nhưng tôi không thể quên câu chuyện của Chóe trong buổi chiều đầu năm 2003 tại nhà Đặng Đình Khiết, nhất là khi đọc lại những bài viết của anh. Tôi như luôn bị vây bọc giữa những thân hình tiều tụy co rúm, những ánh mắt u buồn, những giọng nói uất nghẹn và luôn nghe vắng không ngừng những lời độc thoại. Lời độc thoại của kẻ nằm chờ chết trên giường bệnh, của người tử tội chờ giây phút hành hình, của lão già bán cao đơn hoàn tán xót thương con khi, của người tù cô độc bên dòng suối giữa rừng sâu, của người làm vườn phải biến mình thành đui, điếc, câm, nhưng lại không hề nản nổi nổi phần nộ trước thực tế cuộc đời...

Khi giới thiệu Chóe, Barry Hilton cho rằng tranh vẽ của Chóe đầy màu sắc điên loạn quái đản và một nhà báo khác, Martin Evans, cho rằng cây cọ của Chóe sắc bén hơn ngọn bút của bất kỳ nhà bình luận lỗi lạc nào. Trong truyện của Chóe luôn hiển hiện cả hai đặc trưng đó. Những lời độc thoại kỳ quái nhuốm phần điên loạn của các nhân vật luôn như vẽ ra những hình tượng thực tế của cả một thực trạng xã hội trong đó, con người không thể mong điều gì khác hơn là được trở lại làm người.

Tôi nghĩ tới nhiều lớp người đã và đang có mặt trên dải đất Việt Nam, nhưng người này hoặc không có tài như Chóe, hoặc không gặp gỡ cơ may như Chóe nhưng Chóe đã có chung quê hương với hết thảy và chắc chắn hết thảy đều mang chung một ước mơ như Chóe – ước mơ được giống chính mình, rõ hơn là ước mơ được sống đúng cuộc sống của con người.

Chóe đã được chọn lựa, được gắn kết vào cuộc sống của những người này để ghi lại các cảnh huống trớ trêu ác nghiệt của cuộc đời và nói lên tiếng nói chân thành tha thiết nhất xuất phát từ những trái tim đích thực của con người.

Nhưng Chóe thấy rõ mình chưa nói được bao nhiêu, chưa góp phần đủ tạo nổi âm vang cần có. Những câu độc thoại âm ức của người làm vườn phần nộ trước các ma lực vò xé cuộc sống con người có lẽ vẫn còn tiếp tục lập lại ở thế giới bên kia.

Chóe đã thoát khỏi mọi mối đe dọa kìm bó, nhưng khó thoát khỏi vòng xoáy dần vật của nỗi đau về con người đang bị biến thành hạc, thành nai...

Điều an ủi là Chóe không cô đơn nhưng đây lại là nỗi buồn khó nguôi của một xứ sở vẫn kéo dài cảnh sống trong oan nghiệt dập vùi.

Virginia 09-2004

Sợi tóc

Một sợi tóc dài!
Sợi tóc linh thiêng!
Sợi tóc mộng mị!
Ồi! Sợi tóc!

Khởi Hành 13 & 14,
tháng 11 & 12.1997,
trang 16.

Chí – Choé Viên Linh

I.

Hoa sĩ Choé thôi vẽ tranh biếm họa vì bệnh mắt
Báo Người Việt, Westminster, Calif. thứ sáu 12.4.2002, trang 1

Sài Gòn 11-4: Được coi là cây biếm họa số một Việt-Nam, họa sĩ Choé (tên thật là Nguyễn Hải Chí) đang ở thời kỳ rục rờ trong sự nghiệp sáng tác. Tuy nhiên, Choé đang phải đối mặt với sự thật nghiệt ngã: Đôi mắt của ông gần như không nhìn thấy gì nữa.

Ông cho biết là đã qua 5 lần phẫu thuật mắt tại Pháp nhưng chỉ cứu được mắt trái và thị lực chỉ còn 1/10. Bây giờ, mọi vật xung quanh, chỉ thấy mờ mờ. Căn bệnh này do biến chứng của bệnh tiểu đường, tất cả chỉ vì Choé thiếu hiểu biết, không chữa trị đúng phương pháp. Lúc đầu nghe bác sĩ nói về tình trạng đôi mắt, ông bị sốc, nhưng bây giờ, ông đã bình tâm trở lại và sẵn sàng đón nhận những điều nghiệt ngã nhất.

Nói về cơ duyên ông đến với tranh biếm họa trên trang Web VN-Express, Choé kể:

"Tôi đến với nghệ thuật vì... mê gái. Năm 20 tuổi, tôi thầm yêu trộm nhớ một cô gái Sài Gòn. "Cô ấy có cả một tá sĩ quan Việt Nam Cộng Hoà sẵn đón, còn tôi chỉ là một anh chàng thất học, không mong gì lọt vào mắt xanh người đẹp... Tôi biết nàng là độc giả của một tờ báo, vậy là tôi liều mạng sáng tác truyện ngắn với hy vọng sẽ được đăng. Làm liều thế mà năm 1969, tôi đoạt giải nhất truyện ngắn và cũng nhờ viết lách, tôi quen biết với làng báo Sài Gòn trong đó có nhà văn Viên Linh - Chủ bút tờ Diễn Đàn.



*Viên Linh qua nét hí họa của Chóe, 1970.
(Hình: Khởi Hành, Sài Gòn)*

"Khi họa sĩ chính của tờ báo này ra đi, bí quá, Viên Linh mới bảo tôi:

"Ông thử vẽ đi!"

Trước đây tôi chỉ mày mò học của một thầy giáo làng, nhưng nể bạn cứ vẽ liều. Vẽ xong, chẳng biết ký bút danh gì, Viên Linh lại bảo:

"Ông tên Chí, vậy thì ký là "Chóe".

Tôi nghe cái tên này thấy cũng kêu, vậy là thành bút danh. Từ đó, tôi chuyển sang vẽ và cũng đam mê không kém gì văn chương". Cô gái Sài Gòn mà ông si mê tên là Nguyễn Thị Kim Loan, sau đó trở thành vợ ông và là mẹ của bốn đứa con gọi Choé bằng bố! Theo Choé, ông đến với nghệ thuật chỉ là làm liều nhưng với riêng tranh biếm thì ông vẽ theo sự liên tưởng giữa người, vật và thiên nhiên.

Với bệnh trạng như hiện nay, ông không thể vẽ tranh minh họa, nhưng sẽ chuyển sang tranh tường. Ông cũng có ý định viết truyện ngắn hoặc sáng tác nhạc, nhưng cần phải có thư ký

riêng. Vợ ông có thể ghi giùm các truyện nhưng ghi nhạc thì khó quá. Choé còn cho hay: "Dầu sao, tôi vẫn cố gắng làm một cái gì đó, nằm một chỗ bực bội lắm!"
Người Việt, April 12.2002

LTS: Báo Người Việt đã viết bài trên đây phỏng theo một bài phỏng vấn họa sĩ Nguyễn Hải Chí đăng trên báo Thanh Niên trong nước. Tờ Kịch Ảnh của Hồng Vân ở Huston đã đăng lại nguyên văn bài của báo Thanh Niên. Chúng tôi có bài này, sau khi so sánh, xét thấy không cần đăng lại, vì báo Người Việt tuy rút ngắn bài phỏng vấn, song giữ được trung thực những nét chính.

II.

Chí Choé

Văn Hóa số 31, ngày 3.8.1995, bài của Lưu Trọng Văn

"Tôi ngồi bên một cô gái, thấy sợi tóc dài rụng trên vai cô, tôi đùa hỏi: Tóc ai? Cô bảo: Tóc của Chóe. Bẵng đi vài hôm, cô làm một bài thơ và bảo tặng Chóe:

Họa sĩ Choé diện kiến Đức Giáo Hoàng Jean-Paul II tại Vatican ngày 16.8.1998

Ta tìm một chỗ dựa lưng
Để giấc chiêm bao đừng cắt đứt
Ta bay như mối tình của loài ong
Vo ve trên mây gió
Sợi tóc: Hãy giúp ta!
Đừng cắt đứt giữa chừng tức tưởi
Sợi tóc dài
Sợi tóc linh thiêng
Mai mối
Mỗi đêm một nàng tiên.

Tôi chẳng hiểu mô tê gì cả, đưa Chóe đọc. Chóe xúc động lắm, rồi cất cái giọng rề rề kể. Có một thời tôi bị chính quyền Sài Gòn trước đây bắt tù vì hoạt động báo chí, trong tù rất đàn ông. Một hôm nhặt được một sợi tóc dài đàn bà, cả lũ nằm mơ tóc của nàng tiên. Sau này tôi kể lại chuyện đó trong một truyện ngắn in thành sách.

Choé viết truyện ngắn, không những thế Choé sắp phát hành một album nhạc gồm 10 bài hát của mình. Đầu năm 1995, Choé ra Huế chơi, ngồi trên xe lửa xinh xịch chàng còn làm thơ nữa. Thơ rằng:

Ta quay lưng phía trước
Con tàu rầm rập đi qua
Ta quay lưng phía trước
Phút qua, giờ qua, ngày qua
Rừng núi, sông biển, phố xá qua
Ta quay lưng phía trước
Nắng qua, mưa qua,
trâu nghênh
bò ngóng, người đứng, xe ngừng
vẫn qua
Ta quay lưng phía trước

Con tàu rằm rập
Đời ta
Rằm rập đi qua

Rồi Choé còn viết hài kịch, đóng hài kịch, chụp ảnh minh họa thơ Hồ Xuân Hương, rồi Choé còn vẽ tranh sơn dầu, tranh lụa. Nhưng - cái chữ nhưng định mệnh, Choé trước hết đã được ấn định: VUA HÍ HOA. Nói chẳng ngoa, cứ bình tâm mà coi, ở xứ ta từ xưa xưa đến giờ, còn ai vẽ hí họa hơn Chóe? Chóe có thừa nhận các bức tranh Hứng dừa. Đám cưới Chuột là vô địch xứ, nhưng tác giả của chúng lại là cái "ông... dân gian". Choé vẽ hí họa từ năm 1969 lúc hơn hai mươi tuổi.

"Đem bức tranh đầu tiên tới tòa báo Diễn Đàn, nhà văn Viên Linh - Chủ bút bảo: "Cậu tên "Chí", lấy hiệu "Chóe" cho vui".

Theo Choé, Chóe là tiếng kêu của những con vật bé nhỏ như chuột kêu... chí chóe.

Vậy còn họa danh Trần Ai khi ông vẽ tranh biếm liên hoàn?

Choé (khẽ cười): Đơn giản có một gã họ Trần tên Ai.

Trước năm 1975 tại Sài Gòn, Choé đã rất nổi tiếng là họa sĩ vẽ chân dung biếm. Bức chân dung Kissinger đôi má được phóng thành cặp đùi, ở giữa là cái mũi dài ngoẵng và cái miệng đặt... dọc, in trên báo chí Mỹ đã được báo chí Mỹ bình chọn là bức tranh độc đáo nhất vẽ từ vùng rốn... xuống. Kissinger, khi qua Việt-Nam đã mời Choé đến để xin chữ ký, tất nhiên Choé chẳng tiếc gì mà không cho.

Mới đây, nhận lời mời của Quỹ Giao Lưu Quốc Tế Nhật Bản, Choé đã đại diện cho làng hí họa Việt-Nam qua Tokyo dự triển lãm tranh "Phụ nữ nước tôi" cùng với 10 họa sĩ hí họa danh tiếng khác của Nhật, Trung Quốc, Malaysia, Indonesia, Philippines, Brunei, Ấn Độ, Thái Lan, Singapore, Hàn Quốc.

Theo đánh giá của ông Kosei Ono, nhà phê bình tranh nổi tiếng của Nhật, thì tranh của Choé tại triển lãm này là độc đáo, độc đáo ý tưởng, độc đáo nét vẽ, độc đáo bố cục.

10 bức tranh của Choé - 10 số phận đàn bà Việt Nam, nào là người đàn bà đạp xích lô phải chở chất chồng tủ lạnh, xe máy, xe hơi; nào là người đàn bà gầy nhom đội sọt rác chứa rác... của cả quả cầu; nào là người đàn bà đã gánh hai cái sọt một bên là lít nhít con, một bên là ông chồng to kệnh tay cầm chai rượu, miệng phì phèo thuốc, nào là mỹ nhân ngư cái phần người đang phải ăn cái phần cá ở đuôi v.v... Xem tranh của Chóe, tiếng cười và tiếng nấc bật cùng một lúc, nhưng tiếng cười thoát ra ngoài, còn tiếng nấc tọt vào trong.

Chồng Con (1995)



Khi nhận đề tài "Người phụ nữ nước tôi", ông liền nghĩ đến thân phận của ai?

Chóe: Mẹ tôi và vợ tôi, cả hai đều gánh, gánh những gánh nặng chồng con suốt đời. Tôi sinh ra

và lớn lên ở một làng quê ở An Giang, trong nỗi cơ cực vất vả của mẹ và sau này là của vợ.

Qua 10 ngày ở Nhật, nêu phải vẽ một bức hí họa, ông sẽ vẽ ý tưởng gì?

Chóe: Cái văn minh nhất và cái truyền thống nhất luôn đi song song nhau.

Còn cảm giác khi trở về Việt-Nam?

Chóe: Ở Nhật, tôi như người luôn phải mặc một bộ đồ đại lễ. Khi về Tổ quốc mình, tôi cảm thấy thoải mái khi trút bỏ bộ đồ đó để được... cởi trần ngồi vẽ.

Choé cười sáng khoái, cười rung cặp kính (quả thật đến giờ tôi vẫn không biết đó là kính cận hay kính lão) và cười tung rất đều rùng rầu cước (tên cúng cơm gọi là bạc), tôi bèn nảy ra ý bảo Choé vẽ ngay chân dung mình mà không có kính và râu. Choé vẽ liền ra một chàng trai rồi tự tấm tắc khen. Đẹp trai quá! Nhưng mọi người xem tranh đều không thể nhận ra đó là Chóe. Vâng, người đời đã quá quen với Chóe phải có cặp kính và bộ râu, cũng như đã quá quen gọi họa sĩ Choé mà lơ đễnh bỏ ngoài tai cái danh xưng lạ hoắc Nhà thơ, nhà văn, nhà viết kịch, nhạc sĩ, họa sĩ Nguyễn Hải Chí.

Nói thế chắc Choé giận lắm, nhất là đúng lúc chàng rất say sưa, hào hứng sáng tác thơ, văn, nhạc và vẽ tranh sơn dầu. Bao nhiêu năm ngồi kể bên Choé từ thuở cùng làm báo Lao Động, đến bây giờ cùng làm báo Thanh Niên Thời Đại, có lúc tôi phải bực mình về những câu chuyện rất dông dài của Choé về thơ văn, âm nhạc. Nhưng tôi luôn phải cúi sát đất phục lặn cái cô đọng, xúc tích đầy cảm hứng tinh tế và sâu sắc trong từng bức hí họa hoặc từng câu văn trong truyện liên hoàn của Chóe. Hà! Hà! Ông Choé ạ, chính ông có lần khi thấy tôi cạo râu đi để có một khuôn mặt khác lạ, ông đã bảo tôi rằng: Trời cho râu cứ để râu. Vâng, cũng vậy thôi, trời ban phát cho ông cái tài vẽ hí họa thì cũng xin ông chớ phụ ơn trời!

III.

Nguyễn Hải Chí

Sợi tóc Khởi Hành 13+14, tháng 11-12.1997, trang 16.

Hôm nay đến phiên hấn - thàng "Công tử Sài Gòn" ấy - Hấn giữ sợi tóc. Có nội qui đàng hoàng, đưa nào làm mất sợi tóc ấy là phải đền mạng. Kinh khiếp! Sợi tóc làm gì dữ vậy? Người ta tham những mà còn được án treo. Đó là chuyện của người ta, bạn ở đây nên biết ở đây thôi.

Sợi tóc!

Một sợi tóc dài!

Sợi tóc linh thiêng!

Sợi tóc mộng mị!

Ồi! Sợi tóc!

Rất tiếc, cả đội này không có đứa nào biết làm thơ nên sợi tóc không được ngo ngoe vào nghệ thuật thi ca hiện đại.

Sợi tóc!

Đây là sợi tóc dài duy nhất và nó cũng được gìn giữ rất cẩn thận. Đặc biệt chỉ có đội mười tám này biết thôi.

Sợi tóc được phát hiện trong cái mền của đọt đỏi cách đây ba năm. Người phát hiện nó đã về từ năm ngoái. Nghe nói anh ta đã chết sau khi về đúng ba tháng mười ngày. Có phải vì nhớ sợi tóc chăng?

Ba năm trước, đội này có bốn mươi ba mạng, bây giờ còn hai mươi bảy, về một mớ, chuyển đi nơi khác một mớ và chết một mớ. Chỉ biết như thế, không ai nhớ đúng con số của mớ nào.

Từ ngày có sợi tóc, đội mười tám ngoan ngoãn ra, đạt danh hiệu tiên tiến hai năm liền. Nếu năm nay tiên tiến nữa sẽ được thưởng.

- Thưởng một chuyến du lịch.
 - Du lịch vào nhà đá!
 - Tiên sư cha mày, mờ mờ ra là nói toàn chuyện xui xẻo!
 - Vậy chớ nó nói chuyện trên trời dưới đất!
 - Du lịch là chuyện trên trời dưới đất à?
 - Mẹ kiếp! Cái thân tù rục xương không lo ở đó mà du với lịch.
 - Nếu được du lịch mày sẽ đi đâu?
 - Sài Gòn!
 - Mẹ kiếp, lúc nào mày cũng Sài Gòn Sài Gòn. Trên đời này không còn đâu hơn Sài Gòn sao?
 - Đối với tao đúng thế.
 - Từ lâu không nghe mày kể chuyện Sài Gòn, hết hứng rồi sao Công tử?
 - Kỳ này kể vẫn có sửa chữa bổ sung nữa chứ?
 - Chứ sao? Sửa chữa bổ sung là nghề của chàng mà!
 - Ha ha! Ha ha! Ha ha!
 - Đêm nay mày ngủ với sợi tóc rồi mai vẫn nghỉ ở trại trực phòng như thường lệ chứ?
 - Không! Như ông cho thằng Sơn mã tấu, nó bệnh!
 - Nghe nói mai thông tâm mà!
 - Ủ, nếu mai thông tâm nó sẽ ôm sợi tóc kiếm chỗ một xuất trưa.
 - Nó có lời. Ha ha!
 - Phiên mày đêm qua vẫn ngon lành chứ?
 - Số một!
 - Thấy cái gì?
 - Đã cam kết không được kể chi tiết rồi mà!
 - Xin lỗi! Xin lỗi!
 - Kiểm điểm rút kinh nghiệm đi.
 - Thụt đầu hai chực cái.
- Sợi tóc!
Sợi tóc!
Sợi tóc!

Không thể nào hiểu nổi cái sợi tóc quỷ quái này, đưa nào ngủ với nó thì được một giấc chiêm bao tuyệt vời. Có thể người có sợi tóc này đã chết. Sợi tóc từ Hà Nội, từ Huế hay từ Sài Gòn? Cái mền không có hiệu; không biết nơi sản xuất. Hay nó được sản xuất trong một trại tù nữ? Đêm nay tôi sẽ hỏi em là ai, Bắc Trung hay Nam. Có thể em là...?

Ồ! Em cười như những lần trước em cười. Em là tổng hợp của ba miền hay tổng hợp của tất cả sắc dân trên hành tinh này? Khi nhìn em là da trắng, lúc thấy em da vàng, có đưa kể em đích thật là da đỏ. Mỗi đêm em hiện lên một màu da? À! Có thể sợi tóc này là sợi tơ hồng mai mối. Và anh chàng nào để sợi tơ hồng trên gối sẽ gặp một nàng tiên, mỗi đêm một nàng tiên khác.

Suy luận của thằng Công tử Sài Gòn như thế.

- Có lý!

- Có lý!

Sơn mã tấu, Hoàng đầu lâu, Hùng nhớ mẹ và cả thằng cu An ót ét cũng công nhận như vậy.

Đêm nay ai sẽ đến với tôi? Da trắng hay da đen? Một cô gái Sài Gòn là tuyệt!

Sài Gòn ơi! Lâu quá rồi? Làm sao anh có thể gặp lại em? Em đang làm gì. Sau khi không còn là một tiểu thư đài các? Làm công nhân? Có được hòa nhập vào công nhân không? Làm công nhân mà em vẫn giữ được tóc dài à? Có phải em đã kết sợi tóc này vào chiếc mền với hy vọng là nó sẽ đến tay anh qua con đường phân phối? Nếu đúng thế thì tình yêu của ta là một sự linh hiển lạ lùng.

Tôi muốn lấy sợi tóc ra để ngắm kỹ nhưng không có một chỗ riêng tư nào, kể cả nhà cầu, nhà cầu ở đây không có cửa. Có lẽ người ta phòng ngừa trại viên ở một mình, suy nghĩ một mình sẽ phát sinh tư tưởng bậy bạ. Sợi tóc có chiều dài 73cm, mỗi lần bàn giao đều có đo lại, phòng ngừa có tên gian tham nào ngắt khúc làm của riêng mình.

IV.

Choé là tên hiệu của Nguyễn Hải Chí, sinh năm 1944 tại An Giang, miền Nam Việt Nam, chỉ được cấp sách đến trường tới năm 9 tuổi. Nhà nghèo nên anh phải đi làm giúp đỡ cha mẹ bằng nhiều nghề ngỗng khác nhau, nhiều công việc tạp nhạp không tên. Cuộc mưu sinh mở ra trước mắt vào lúc còn nhỏ tuổi thường khiến đương sự, bất cứ ai, tôi nghĩ, thấy đời sống là một đấu trường. Giữa đấu trường, tuổi niên thiếu đã phải tỉnh thức cho sự sống hơn là mơ màng cho mộng mơ. Tỉnh thức để ghi nhận, chọn lựa, thoát những va chạm mà mình không đương đầu nổi. Sự ghi nhận của Chí sau này sẽ giúp anh rất nhiều, trong mọi mặt. Anh có thể làm thơ, viết văn, viết kịch, và vẽ.

Nguyễn Hải Chí đến với Khởi Hành ở Việt Nam khi tờ báo ra những số đầu tiên bằng những bài thơ lục bát, kèm theo tranh vẽ. (Tuần báo Khởi Hành số 1 ra ngày 1 tháng 5. 1969; Chủ nhiệm: Đại tá Trần Văn Trọng, Tổng thư ký Tòa Soạn: Viên Linh). Tranh thì hơi quá, thật ra chỉ là những tấm trang trí nhỏ lọt trong lòng bàn tay, mực Tàu trên giấy trắng. Bài lục bát đầu tiên của Chí được đăng trên Khởi Hành số 22, 25.9.1969:

Thánh nhiễm

để yên súng đạn trên tàu
cho anh ăn trái ngọt ngào chín cây
gối đầu mép ngực, cánh tay
thịt da nhiễm thánh ngất ngây tâm thần
để yên súng đạn một lần
cho anh được ngắm đôi chân thon dài
mặt trời lên nhạc sao mai
cho anh một chút men cay môi hồng
để yên súng đạn giữa giòng
cho anh được ngửi đồng đồng lúa thơm

Bài thơ không viết hoa ở đầu câu, và cũng không có chấm phẩy hay chấm hết.

Tám tranh đầu tiên của Nguyễn Hải Chí được đăng trên Khởi Hành số 25, ra ngày 16.10.69. Để tranh có thể in thường xuyên, tôi đề nghị Chí vẽ minh họa, vẽ một cảnh hay một nhân vật trong một cái truyện nào đó.

Trong năm 1969, trong khi đang làm Thư ký Tòa soạn hai tờ Nhật báo Tiền Tuyến của Cục Tâm Lý Chiến, Tuần báo Khởi Hành của Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội, tôi lại được mời làm Chủ

bút Tuần báo Diễn Đàn của Liên Minh Á Châu Chống Cộng, Chủ tịch là Bác sĩ Phan Huy Quát. Vị Chủ bút tiền nhiệm của tôi là nhà văn Mặc Đỗ, hiện cư ngụ tại Austin, Texas. Anh Mặc Đỗ ra đi khiến họa sĩ hí họa nổi tiếng lúc đó là TUYẾT (tức Ngọc Dũng), cũng ra đi, tôi giữ lại thể nào cũng không được. Anh nói mỗi ngày phải nặn ra một bức hí họa cho Chính Luận cũng mệt lắm rồi. Ngoài mặt, Diễn Đàn là báo của Liên Minh, thực chất theo tôi hiểu, nó là báo của Việt Nam Quốc Dân Đảng Chủ Lực. Các vị có thẩm quyền yêu cầu tôi phải giữ lại trang Hí họa, nguyên trang, như trước. Tôi nghĩ đến Nguyễn Hải Chí ngay. Chí từng minh họa vài tấm cho Khởi Hành, vẽ chân dung các nhà văn cho Khởi Hành, thì nay tiến thêm một bước, vẽ hí họa, có gì là khó? Trước khi Chí vẽ cho Khởi Hành, tôi chỉ có Nguyễn Hữu Nhật, cho nên nhiều khi chính tôi phải vẽ, mà có ai "kêu ca" gì đâu? Cũng có ai khám phá ra là tranh tôi vẽ trên Khởi Hành không phải là tranh đâu?

Cứ cuối một ngày làm việc, Chí tới thăm tôi tại Tòa soạn Khởi Hành, đặt trong nhà in Thế Giới của ông Nguyễn Văn Hợi, số 225-227 đường Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn. Anh rời nhiệm sở, trong Tiểu khu Gia Định, tới thẳng Tòa báo, nên vẫn còn mặc bộ binh phục. Lúc nào Chí cũng ăn mặc sạch sẽ, quần áo thẳng nếp. Tôi được cái trong hơn 6 năm đi quân dịch, chỉ mặc binh phục có 22 ngày trong đời. Với nhu cầu phải có một bức hí họa cho tờ Diễn Đàn mỗi tuần, tôi đưa cho Chí một sấp báo ngoại quốc, nhiều nhất là tờ L'Express - lúc ấy do Jean-Jacques Schreiber làm chủ bút, nếu tôi nhớ không lầm- vì ông chủ trương cải tiến tờ báo gần với kiểu báo Mỹ về phương diện kỹ thuật, nên bị các báo Pháp vẽ hí họa chế riễu, cho là Mỹ con. Tôi còn nhớ như in những gì đã nói với Chí lúc đưa sấp báo cho bạn.

Rằng vẽ biếm họa là một nghệ thuật cao, đòi hỏi kiến thức rộng, không cần ở nhà trường, mà là kiến thức từ đời sống. Kiến thức thu lượm được ở đời sống quý giá hơn kiến thức thu lượm được từ nhà trường. Nhiều người tốt nghiệp Đại học, là Luật sư Bác sĩ, nhưng cách hành xử cho ta thấy họ là người không kiến thức. Vì họ chưa học trường đời, là ngôi trường cuối cùng bất cứ ai phải bước vào. Bằng cấp là điều tốt, rất đáng để hãnh diện, nhưng bằng cấp chỉ là một tấm vé tàu để vào trường đời.

Nếu anh có bằng cấp cao tột đỉnh, anh có vé hạng nhất, có toa riêng đầy đủ giường nằm, bàn viết, tủ lạnh. Nếu anh có vé hạng ba, anh phải chen chúc, ngồi ghé gối, có khi phải đứng. Đó là trường hợp anh có tiền mua vé. Không có tiền mua cả vé hạng ba để đi, anh phải làm gì? Đi lậu. Anh là hành khách lậu vé. Anh phải vào đời, không thể mãi mãi ăn bám cha mẹ, làm nhi đồng ở tuổi 18. Anh phải lên tàu, dù muốn hay không.

Cuối cùng, chúng ta cùng vào đời. Chính ở đây thắng hay bại mới là điều đáng kể. Cậu thấy đấy, các họa sĩ vẽ biếm-chính của Sài Gòn bây giờ là ai? TUYẾT, và ai nữa? Tôi không thấy người thứ hai. Tôi nghĩ cậu phải là người thứ hai. Hãy vẽ biếm chính.

Đây là sấp báo ngoại quốc, trong có những tấm hí họa thò thế vào hạng nhất thế giới. TIME là nhất của Mỹ. L'EXPRESS là nhất của Pháp. PARIS MATCH là báo hình, hình nhiều hơn chữ, hay lắm. Hãy mang về nghiên cứu, vừa nghiên cứu vừa vẽ, rồi tuần sau mang tới cho tôi một tấm hí họa của cậu. Mỗi bức hí họa tôi trả nhuận bút bằng một truyện ngắn (1.000 đồng). Coi thẳng TIM này nó vẽ ra sao? Thằng này nữa.

Hãy để ý nhé: Hí họa không có nghĩa là vẽ nhanh, vẽ bôi bác. Mà vẽ kỹ càng, tỉ mỉ. Hãy vẽ như cầm dao khắc vào gỗ, đường nét tạo ra chiều sâu. Mỗi tuần chỉ vẽ một bức, cho nên phải vẽ cẩn thận. Dù thế nào phải có nghệ thuật. Không có nghệ thuật trong việc ta làm là không văn minh, thiếu văn hiến. Và đừng có nhiều chú thích. Không cần chú thích mới là hay. Chỉ cần nhan đề thôi. Một bức biếm họa phải có tới 20 chữ chú thích là vút đi. Vài chữ thôi, càng ít càng tốt. Không có chữ nào là hoàn toàn. Và khi chú thích, không được viết như ta viết chữ thường,

của một câu văn. Phải viết tất cả bằng chữ hoa, chữ in. Tất cả bằng chữ hoa, chữ in, không viết chữ thường. Càng bớt chữ đi càng tốt. Hãy thử đi.

Những lời này tôi nói với Chí trên lầu hai một ngôi nhà ở đường Nguyễn An Ninh thì phải, nơi đặt Tòa soạn Tuần báo Diễn Đàn. Phía tay trái, đi bộ dăm ba phút, là tới Chợ Bến Thành. Sau khi vắng khách, vào bữa ăn, tôi hay vào trong đó, ngồi xồm trên cái ghế đầu, ăn bún bung, bún chả, bún ốc, đôi khi ăn bánh đúc muối vừng.

Hai ngày sau, chỉ trong hai ngày, Chí mang cho tôi tác phẩm biếm chính đầu tiên của đời anh, cũng trên căn lầu Tòa soạn báo Diễn Đàn. Nhìn tấm tranh, tôi sung sướng và hãnh diện. Đúng thế. Vẽ biếm chính là phải vẽ như thế. Tôi rút một điều Basto xanh, hút phì phèo:

- Bức họa của cậu chưa có tên.

- Tôi biết. Tôi chưa biết nên ký tên gì. Tôi nghĩ ký tên Nguyễn Hải Chí là không đúng. Máy thàng cha vẽ biếm họa chỉ ký tên có một chữ.

- Đúng thế. Tên cậu là Chí, vậy vẽ biếm chính, ký là CHÓE. Chí Chóe là chuyện phải thôi.

Từ đó trong làng biếm họa báo chí Miền Nam có tên CHÓE. Lúc ấy là vào cuối năm 1969, đúng như CHÓE nói với phóng viên báo Thanh Niên và Báo Lao Động ở Sài Gòn sau khi đi dự Triển Lãm Tokyo trở về.

Nhưng rồi CHÓE phải thay tên đổi họ. Tranh biếm họa của CHÓE sau khi xuất hiện trên Diễn Đàn, trên Khởi Hành, đã được độc giả hoan nghênh nhiệt liệt. Nhiều báo mời anh cộng tác. Anh nói với tôi: Tôi không muốn ký tên CHÓE trên báo này, báo kia. Do đó, anh chỉ ký tên CHÓE trên tờ Khởi Hành và tờ Sóng Thần của nhà văn Chu Tử, là báo của những người văn nghệ. Trên tờ Hòa Bình của nhóm Anh Quân và Trần Dạ Từ, anh ký tên CAP. Trên tờ Đại Dân Tộc của thành phần thứ ba (đứng giữa chân phải và chân trái), anh ký tên KIT.

Biếm chính của CHÓE đã lọt vào mắt xanh của báo chí ngoại quốc, nhất là hai tờ báo lớn nhất nước Mỹ: Tuần báo TIME và nhật báo The New York Time. Hai tờ báo này đã in biếm họa của CHÓE và trả cho anh 40 mỹ kim một bức. [Hồi đó một mỹ kim đổi ra khoảng 800 đồng Việt Nam]. Chuyện xảy ra như thế vì Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ ở Sài Gòn mỗi ngày đều thu thập báo chí Miền Nam gửi về Washington, D.C. Các chuyên gia Hoa Kỳ đọc Việt ngữ như người Việt có học. Và khi Ngoại trưởng Henry Kissinger ghé Việt Nam - cái ông có tài vừa-hôn-vừa-hát (hên-rí?) này đã có trong tầm tay những bức chân dung ông do CHÓE vẽ. Ông muốn gặp CHÓE để xin chữ ký! Ông muốn CHÓE ký tên bằng mực xanh giấy trắng vào những bức biếm họa... xỏ ông (rất văn hóa và diễm tình).

CHÓE là người rất thiện, cái gì cũng được (vì không được cũng phải được/không được cũng... không xong) nên CHÓE đã đến Phòng Thông Tin Mỹ gặp đối tượng, ký cho ông ta một chữ, cho ông ta thỏa lòng, chẳng thiệt hại gì.

V.

Vài năm sau, chính xác là năm 1973, 200 bức biếm họa của CHÓE được in trong một cuốn sách khổ 6.1/4 x 8.1/4 nhan đề là The World of CHÓE, Vietnam's Number One Editorial Cartoonist do Glade Publications xuất bản tại Hoa Kỳ. Sách dày 154 trang, bìa 4 màu, do Barry Hilton chủ biên và giữ bản quyền. Sách này cho biết theo Trần Dạ Từ, chủ bút Báo Đen, sự xuất hiện của CHÓE xảy ra như sau.

Barry Hilton viết: [What happened next is related by Tran Da Tu...: "It was one day in 1970, Le Tat Dieu, one of the groupe of us that were putting out Bao Den came to me saying, "I have just run across this fantastic cartoonist - here, take a look at these." He opened his briefcase and handed me a bunch of drawings..." I agreed, and within a few days, drawings by Dieu's friend, over the pen name CHOÉ, began appearing regularly in Bao Den." (Barry Hilton, The World of Choé, pages 10-11).

Sự "khám phá" của Điều và Từ đã chậm khoảng một năm, sau khi CHÓE đã vẽ biếm hoạ cho Diễn Đàn và Khởi Hành từ năm 1969. Nhưng Điều và Từ hẳn ít đọc các báo khác, nên không biết CHOÉ đã ở đó rồi. Gặp sau nhưng cứ tin là gặp trước có khi cũng là một thái độ khôn ngoan, nhất là đối với người ngoại quốc.

VI.

Khi còn ở Sài Gòn, năm 1974, CHÓE cộng tác với tôi làm báo Thời Tập. Anh đã đọc cuốn The World of CHÓE. Anh buồn rầu cho biết những lời anh kể thật ra đã không được họ ghi nhận. Họ gạch bỏ những điều anh nói. Vì thế, anh sẽ còn nói mãi mỗi khi nghĩ tới tôi. Vì thế, những điều anh nói mấy năm qua đã được in trên các tờ Thanh Niên, Lao Động. Cảm ơn CHÓE nhé, Chí. Chúc bạn hiền sớm bình phục, để tiếp tục vẽ nữa. Bạn không những chỉ vẽ để bày tỏ sự thật và biểu lộ phản ứng, bạn còn vẽ để Thế Giới hiểu hơn về Quê hương Đất nước ta, để đạt tới một nụ cười cảm thông trong hòa bình, tương tự như Barry Hilton đã nhận xét về bạn nơi bìa sau cuốn The World of CHÓE:

"... how to tell the people of one country what the people of another country are like - ... Here is CHOÉ, then, in all his zaniness, Viet Nam's contribution to international understanding and peace. He is too funny a man not to share with everybody." Bạn chính là sứ giả làm việc đó: bạn vẽ, qua nụ cười, để thế giới thấy một Việt Nam trong chiến tranh đã nhìn các cường quốc, các nhân vật đại diện của họ như thế nào.

Tháng 9.2002

Thánh nhiễm

để yên súng đạn trên tàu
cho anh ăn trái ngọt ngào chín cây
gối đầu mép ngực, cánh tay
thịt da nhiễm thánh ngát ngậy tâm thần
để yên súng đạn một lần
cho anh được ngắm đôi chân thon dài
mặt trời lên nhạc sao mai
cho anh một chút men cay môi hồng
để yên súng đạn giữa giòng
cho anh được ngủi đòng đòng lúa thơm

Bài lục bát đầu tiên của Chí
đăng trên Khởi Hành số 22, 25.9.1969

“Thế giới đã mất” của Chóe Phạm Chu Sa

Tôi biết Chóe từ năm 1971 nhưng mãi đến năm 1973, lúc chúng tôi gặp nhau ở tòa soạn nhật báo *Hòa Bình* thì mới quen. Trái với khổ người cao to, mặt mày râu ria trông rất dữ tợn, Chóe lại rất hiền, ít nói. Khi nói thì nhỏ nhẹ từ tốn. Buổi sáng, sau khi đến *Sóng Thần*, anh ghé lại *Hòa Bình*, trong lúc chờ thư ký tòa soạn Tô Văn gợi ý đặt hàng hôm nay CAP (tức CHÓE) vẽ gì, chúng tôi ngồi tán gẫu với nhau...

Những năm cuối 1980, Chóe vẽ tranh màu nước chấm phá thêm nét bút sắt gửi bán ở các cửa hàng tranh kiếm sống. Tranh Chóe bán khá chạy vì khá mới lạ. Anh lấy luôn tên Chóe ký dưới *những bức tranh nghệ thuật chứ không chỉ là bút danh vẽ biếm...* Năm 1990, nghe tin anh cộng tác với tờ *Lao Động Chủ Nhật*, tôi đến gặp anh ở căn tin báo trên đường Công Lý, nhâm nhi vài ly bia, nhắc lại chuyện làm báo ngày trước.

Nhân nhắc chuyện cũ, tôi hỏi: Hồi đó anh vẽ biếm “cà khịa” toàn thứ dữ như ông Nguyễn Văn Thiệu, ông Trần Văn Hương, ông Nguyễn Cao Kỳ..., bộ anh không sợ họ “xơi” sao? Chóe cười hiền lành: Đúng là bấy giờ tôi khá liều mạng. Đã từng nhiều lần bị đe dọa nhưng mình nghĩ “chúng dọa bắn chưa chắc chúng bắn. Bắn chưa chắc trúng. Mà lỡ trúng chưa chắc chết!”.

“Biếm sĩ” đất sô

Trước năm 1975 ở Sài Gòn báo nào cũng cần có một họa sĩ vẽ biếm, nhiều báo tranh nhau mời Chóe nhưng anh là cây cọ biếm độc quyền của *Sóng Thần* nên Chóe phải đổi bút danh khi “chạy sô” cho các báo khác. Anh ký tên CAP trên tờ *Hòa Bình*, KIT trên tờ *Đại Dân Tộc*... Ngoài ra từ cuối năm 1971, sau khi chỉ còn liên danh Nguyễn Văn Thiệu - Trần Văn Hương ứng cử và đắc cử tổng thống, do các liên danh khác tẩy chay, mà báo chí Sài Gòn bấy giờ gọi là “độc diễn”, ông Chu Tử bèn dành cho Chóe một góc trang nhất *Sóng Thần* để vẽ loạt tranh biếm liên hoàn - cartoon - trên mục Hí độc diễn, ký tên Hí, chủ yếu “cà khịa” Nguyễn Văn Thiệu. Ngày hôm trước tin tức ông Thiệu làm gì thì y như ngay hôm sau đã được Hí - tức Chóe - cho lên báo với các hành động ông Thiệu vừa làm. Chỉ trong ba ô tranh với vài nét là ra khuôn mặt Nguyễn Văn Thiệu rất sinh động! Sau này Chóe cũng vẽ loạt cartoon ký tên Trần Ai trên báo *Lao Động Chủ Nhật* nhưng không mấy thành công vì nhân vật thiếu cá tính.

Tôi hỏi Chóe anh có học “thần tượng họa” kiểu Hoàng Lập Ngôn không mà chỉ vài nét đã hiện ngay khuôn mặt của các nhân vật? Chóe bảo: “Như ông biết, hồi nhỏ tôi có được học hành vẽ vờn gì đâu. Chỉ là thích rồi tự mày mò. Có người bảo là tôi có khiếu. Không hiểu sao chỉ nhìn thoáng qua là tôi nắm bắt được cái nét chính của khuôn mặt nhân vật. Như mặt ông Thiệu thì miệng mím lại, hai con mắt như không có tròng trắng. Nguyễn Cao Kỳ thì ngoài bộ râu kẽm ra, hai con mắt giống như hai vỏ nghêu úp xuống...”. Chóe tâm sự: “Tôi có thể tóm tắt đời tôi thế này:

Nửa đầu đời tôi, tôi đã làm những điều mà tôi chưa học. Nửa sau đời tôi, tôi học những điều mà tôi đã làm”. Rồi Chóe kể hồi nhỏ anh rất mê vẽ và tạc tượng. Ngồi đâu cũng vẽ, bằng cục gạch trên nền đất hay trên tường, hay kiếm đất sét nặn đủ thứ tượng. Lúc anh 10 tuổi, học lớp nhì ở trường huyện Chợ Mới, An Giang, quê anh. Một lần anh nặn tượng ông cô người Pháp mà anh vẫn thấy ông cầm ba-toong đi vòng quanh khu phố chợ. Ông ta bắt gặp, thu cái tượng đất và xách tai anh tới trường mách thầy hiệu trưởng. Thầy phải xin lỗi ông Tây và hứa sẽ phạt cậu học trò nghịch ngợm. Thầy làm mặt nghiêm, bắt anh quỳ giữa sân trường. Nhưng sau khi ông Tây về, thầy bụm miệng cười nói với mấy thầy cô thằng nhỏ nặn ông cô giống quá trời. Rồi thầy tha cho về nhưng tịch thu cái tượng đất sét. Đó là kỷ niệm mà anh không bao giờ quên.

Cà khịa cả tổng thống

Chóe kể hồi đó tranh anh vẽ biếm về Nixon và Kissinger nhiều không nhớ hết. Người Mỹ rất khoái biếm họa của Chóe. Năm 1973, một nhà xuất bản của Mỹ sang Việt Nam thương lượng với anh in một tuyển tập. Còn Nguyễn Văn Thiệu thì rất lý, ông ta “lo”, không quan tâm tới loạt cartoon hí độc diễn của anh trên *Sóng Thần*. Nhưng có lần Chóe bị Chánh án Tối cao Pháp viện Trần Thúc Linh kiện ra tòa về tội phỉ báng. Trong một tranh biếm, Chóe vẽ ông Linh đội mũ chánh án, mặt dài như mặt ngựa, lưng như lưng lừa, khom xuống đỡ cái ghế tổng thống, ý nói ông Linh nịnh bợ ông Thiệu, công nhận cuộc bầu cử độc diễn của liên danh Thiệu-Hương là hợp hiến. Chóe bảo may mà ông chánh tòa sơ thẩm vốn là một nhà báo đàn anh đã bác đơn kiện của ông Linh vì không đủ yếu tố buộc tội Chóe. Một tranh khác Chóe vẽ ông Trần Văn Hương quỳ khom giống con chó đá trước sân đình, cõng Nguyễn Văn Thiệu trên lưng (ông Hương ứng cử phó tổng thống cùng liên danh ông Thiệu). Nhưng Chóe đã bị nhiều người vốn là học trò cũ của ông Hương giận dữ, phê phán anh rất nặng, nói anh là “đồ vẽ tranh độc ác”.

Ký nhiều bút danh khác nhau trên nhiều báo nhưng tựu trung lại, chỉ tên CHÓE là nổi đình nổi đám nhất, dù các tranh ký CAP, KIT, HÍ, TA... cũng tạo được những ấn tượng không kém. Có lẽ do những bức hí họa ký tên Chóe trên *Sóng Thần* hấp dẫn người xem và “gãi đúng chỗ ngứa” của độc giả bấy giờ đang rất bức xúc về thân phận người Việt Nam một cổ đôi ba trùng. Tên tuổi Chóe đã vượt ra ngoài đất nước. Bút danh Chóe át hẳn các bút danh còn lại của anh. Người ta chỉ còn nhớ tên Chóe, quên cả tên thật Nguyễn Hải Chí. Năm 1995, Chóe tham gia triển lãm tranh biếm ở Nhật rất thành công. Năm 1998, Chóe mang tranh nghệ thuật sang trưng bày ở Paris (Pháp), được giới hội họa và người thưởng ngoạn mỹ thuật ở kinh đô ánh sáng đánh giá cao. Và nhất là tranh anh bán rất tốt. dịp này anh và vợ cũng sang Ý thăm Roma và được diện kiến Đức Giáo hoàng Gioan Phao lô Đệ nhị.



Họa sĩ Chóe diện kiến Đức Giáo hoàng Gioan Phao lô Đệ nhị năm 1998. Ảnh gia đình cung cấp.

Không chỉ là biếm họa

Mặc dù nổi tiếng với bút danh Chóe gắn liền với mảng tranh biếm - mà Chóe vẫn thích gọi là “hí họa” nhưng tranh nghệ thuật của Chóe cũng rất được nhiều người sưu tập, họ đến tận nhà mua tranh anh nên Chóe ít tham gia triển lãm. Đặc biệt những bức chân dung hí họa bằng màu nước các nhân vật nổi tiếng của Chóe được nhiều người quan tâm. Như loạt hí họa 42 đời tổng thống Mỹ, từ G. Washington đến Bill Clinton; những phụ nữ đoạt giải Nobel; các nghệ sĩ nổi tiếng thế giới và Việt Nam như Victor Hugo, William Shakespear, Walt Disney, Trịnh Công Sơn, Hoàng Hiệp, Phạm Trọng Cầu... Dưới mắt Chóe, họ trông thật ngộ nghĩnh nhưng những hí họa của anh đã lột tả được tính cách từng người.

Mấy năm cuối đời, Chóe bị mù hẳn một con mắt do bị bệnh đái tháo đường lâu năm biến chứng nhập vào. Một con mắt còn lại mờ nhiều, anh đã qua Pháp, Mỹ điều trị nhưng không khả quan. Năm 2002, tôi đến thăm Chóe ở đường Quang Trung, Gò Vấp. Anh đọc cho tôi nghe mấy bài thơ ngắn đầy tính triết lý anh làm trong thời gian khổ nhất. Chóe bảo một mắt hỏng rồi,

con còn lại quá mờ không vẽ được nữa, mình tính cầm bút viết lại. “Cải lương chi bảo” Bạch Tuyết nhờ mình viết một loạt hài kịch, mình đã nhận lời, đang thử viết xem sao... Chóe còn viết nhạc và làm album với các giọng ca nổi tiếng: Lệ Thu, Cẩm Vân, Hồng Nhung... Nhưng Chóe bảo làm để nghe và tặng bạn bè nghe chơi thôi. Anh tặng tôi một album. Không ngờ đó là lần cuối tôi gặp anh.

Khởi đầu vẽ biếm do “đóng thế vai”

Trước khi vẽ biếm với bút danh Chóe từ năm 1969, tay cọ tài hoa này đã từng viết truyện ngắn, vẽ minh họa cho các tạp chí văn học nghệ thuật ở Sài Gòn, ký tên thật Nguyễn Hải Chí. Nguyên nhân chuyển sang vẽ biếm, theo lời Chóe: “Một hôm ông họa sĩ chuyên vẽ biếm cho tờ tạp chí văn học nghệ thuật mà tôi đang cộng tác đi ngao du sơn thủy biệt dạng. Ông thư ký tòa soạn quýnh quá bèn bảo tôi vẽ biếm thử xem. Thấy tôi vẽ cũng được, ông “bắt cóc” luôn! Cả cái bút danh Chóe cũng do ông đặt. Bởi tên tôi là Chí, ông bảo cậu ký là Chóe luôn đi. “Chí chóe” - lẩm cẩm. Mà mình vốn ít lời mới oan chứ”.

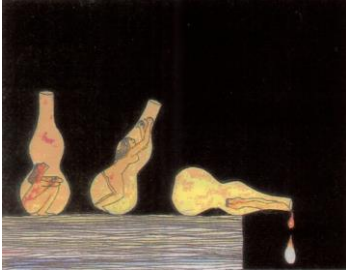
Phụ bản



Một trong 6 bức vẽ cuối cùng của họa sĩ Chóe



Nhà thờ Phát Diệm



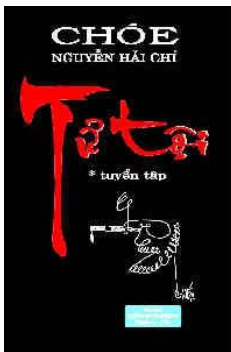
Say



Xích lô



Sai Gon by night



bìa sách Tử tộ